ABONNEMENTS

Annonces Légales

Annonces Commerciales

Đông-Pháp Thời-Báo

NĂM THỨ HAI SỐ 251
Ngày thứ hai
16 Février 1925

Tổng-lý : NGUYỄN-KIM-ĐÍNH
Chủ-bút : NAM-KIỀU

Le Courrier Indochinois

東法時報

BẢO QUÁN
71, đường Mac-Mahon, 71
SAIGON

Dây thép nói (Téléphone)
Số 224

GIÁ BÁN

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thư đề gởi cho
M. NGUYỄN-KIM-ĐÍNH

TÂY GIẢ

Thoạt mới trông thấy đầu-đề là « Tây giả », e nhiều người chưa kịp xét kỹ, vội cho ký-giả là người cố - chấp, không biết đem thông-biến đối với sự đời, hay lấy lẽ biện - thuyết rằng: thời-buổi cải-lương, thì sự ăn-mặc cũng nên theo đời mà cải-lương, lối ăn-bận của ta khi trước, quần - áo vừa rộng vừa dài, la-tha lướt-thướt, coi ra vẻ nhu-nhược quá, lắm khi mang tiếng mày-râu mà bộ-lốt trông tựa đàn-bà, vậy ngày nay, đổi theo Âu-phục, là thứ quần áo vừa gọn - gàn vừa hoa - lệ, lại trông có vẻ mạnh-dạn hoạt-bát, đối với thời - buổi cạnh-tranh này là cái thời-buổi không có thể đeo cái bộ lốt ung-dung nhu-nhược mà ra đương trò với đời, thì có lẽ thích - hiệp lắm. Vả đương cái hội năm châu giao-thông ; bốn bể đi lại thế-thường xu-hướng như thế ; thì ta cũng nên thuận theo như thế ; miễn là ta vẫn là ta, còn sự ăn - mặc là thuận theo thời-thế thì có hề chi ! Nếu nay mục cho là « Tây giả » thì phi là « bạc hủ - nho vừa gần vừa dớ » tất là « anh nhà quê không biết thời - thế » rồi ! Lời biện-luận ấy không phải không có lý, song tiếc rằng không nhằm với cái chủ-ý mà ký-giả đương bàn về mấy bác « Tây giả » đây.

Tiếng « Tây giả » bởi đâu mà ra, chắc không nói thì ai cũng biết là do tiếng « Tây thiệt » mà ra. Ôi ! « Tây thiệt » đáng quí-trọng bao nhiêu ; thì « Tây giả » cũng đáng khinh-bỉ bấy nhiêu ; « Tây-thiệt » đáng yêu-mến bao nhiêu, thì « Tây giả » cũng đáng ghét-bỏ bấy nhiêu : « Tây thiệt » đáng bắt-chước bao nhiêu, thì « Tây giả » cũng đáng xa lánh bấy nhiêu : « Tây thiệt » có giá-trị bao nhiêu ; thì « Tây giả » cũng vô-giá-trị bấy nhiêu ; nước ta ngày nay đã sản-xuất ra vô-số những hạng « Tây giả » rồi đó, chẳng biết rồi vận - mạng tương-lai ra sao !

Kể từ khi nhà-nước Đại-Pháp sang cai-trị nước ta, đã ngoài sáu mươi năm, nào người thì xướng lên chủ-nghĩa « Pháp-Nam liên-lạc » ; nào người thì hô-hào cái thuyết « Nam - Pháp một nhà » ; kẻ gọi « ân-sư » ; người xưng « mẫu quốc » ; xem một cái đó cũng đủ biết người Nam ta có cảm-tình với người Pháp biết là dường nào ; muốn gần-gũi với người Pháp biết là dường nào ; nước Đại-Pháp là nước văn - minh ; người Đại-Pháp là người chánh-trực ; ta được dịp may-mắn mà gần bên một ông « Tây thiệt » đó, có thể làm gương cho ta soi ; có thể làm khuôn-mẫu cho ta bắt-chước ; vì ta biết khéo lợi-dụng mà hằng ngày sửa-sang nhơn-cách ; trau-dồi trí-não ; cho trở nên tư - cách một ông « Tây-thiệt », gần mực thì đen ; gần đèn thì rạng ; lo chi chẳng có ngày nhờ ông « Tây thiệt » dắc lên vỏ-đài, cho rỡ mặt nhơn-tài trong Á-hải ! Khốn một nỗi văn-hóa của ông « Tây thiệt » ta chưa hấp - thọ dụng ; tinh-hoa của ông « Tây thiệt » ta chưa cảm - nhiễm dụng ; tư-cách của ông « Tây thiệt » ta chưa rèn-đúc dụng ; trí-xảo của ông « Tây thiệt » ta chưa học-tập dụng, ta chỉ khéo mô-phỏng được những bộ lốt của dáng-điệu bề ngoài, quần - áo dùng Tây-trang là lấy bề thuận-tiện đã đành, nhưng ngoài ra lại còn phô-bày ra lắm vẻ, rất là dơ-dáng dại hình, nào nên thì đội lệch ra một bên : nói thì rủng vai híp mắt : ở người Tây thì là tự-nhiên ; ở người mình thì là kiểu-sức ; cực-dĩ-chí trời nóng-nực quá đỗi cũng bận đồ nĩ dề tỏ ra là người sang-trọng ; thử nên mềm trùm cho tóc khỏi xủ xuống, người ta để dùng trong khi đá banh, cũng lấy đem diện ở đường ; cũng thì một tiếng giày lẹp - cộp, mà tiếng giày ông Tây khác ; tiếng giày ông Annam khác ; cũng thì một dáng đi, mà dáng đi ông Tây khác ; dáng đi ông Annam khác. Than ôi ! Cũng thì một sự bắt-chước, đem cái tài khéo bắt-chước bề ngoài mà đổi ra bắt-chước bề trong, thì hạnh-phước cho quốc - dân ta biết chừng nào ! Vinh - hạnh cho quốc-dân ta biết chừng nào ! Chứ nho có câu : « hạ hồ bất thành phẩm loại khuyển » nghĩa là « vẽ hổ không giống lại giống chó ». Chính là thế kỷ-giả viết bài này, không phải muốn cố-ý công-kích một ông « Tây giả » nào ; hay bới lông tìm vít những sự nhỏ-nhặt làm chi ; chỉ vì thấy cái thông - bịnh quốc-dân ta ngày nay là ham làm ông « Tây giả », mà không ham làm ông « Tây thiệt », cứ như hình-dáng bề ngoài, thì có lẽ người mình đã đến văn - minh cực-điểm, mà xét lại bề trong thì óc khôn cùng gan-ruột còn rỗng như đít bụt, chưa nhiễm được một chút gì là khí-vị văn-minh, gà đội lốt công ; dê đội lốt hiêu ; thiệt cũng đáng đau-đớn thay !

Mới đây ông Williams người Huê - kỳ có xuất bản một quyển sách « Hoa-kỳ với Phi-luật-tân », trong sách ấy đại - ý nói người Phi-luật-Tân ít lâu nay dầu nhờ có người Mỹ đem cho những học-thức mới, tư-tưởng mới, nhưng mới được « cái vỏ văn-minh » vậy thôi ; chớ « cái ruột văn - minh » thì chưa có ; chưa có thể tự - trị nổi. Có lẽ « cái vỏ văn - minh » của người Phi-luật-tân, cũng chẳng khác gì « cái vỏ văn-minh » tức là máy bác « Tây giả » của người mình ; mà lời ông Williams nói, tuy là nói người Phi-luật - tân, nhưng cũng thâm-trúng với cái bịnh người mình lắm !

NAM-KIỀU

VĂN UYỂN

XUÂN CẢM

Nhìn phong cảnh bân khuân lư thư
Xứ Namkỳ là xứ dau đây.
Chân lưu ao ước những ngày,
Bình bồng nay thấy cảnh này ma thương
Vừa gặp tiết thiều quang chín chục,
Tiếng huyênh-oanh như dục cơn sầu.
Ngàn hồng muôn tía chen nhau,
Cỏ cây đâu cũng đua màu tốt tươi
Hỏi đất khách nào ai trí kỷ,
Tấm tình riêng nàng nỉ cùng ai
Bơ vơ muôn dặm quê người,
Như chim bạt gió lạc lài kêu sương
Đêm xuân lặng trăng hương mơi lỏ,
Lọt bức mành ngọn gió hiu hiu.
Gió trăng chi, ngỏ buồn thiu,
Xui lòng ngơ ngẩn, dở chiều tình say.
Những chuyện trò với khách tha hương
Cửa nhà ai hỏi chủ trương.
Thơ với lứ-huống càng thương phận mình
Bao xiết kể sự tình nông nỗi.
Nỗi nông nầy biết nói cùng ai ?
Nhớ khi anh đứng em ngồi.
Nhớ khi vợ nói con cười bên la.
Nào những lúc thềm hoa đạo bước,
Đóa hồng mai n ao ngát mùi hương
Ma nay phong cảnh la dường.
Mỗi sầu vấn vít trăm đường dìu-dặng.
Nào những lúc đêm trăng vẩn vặc.
Cùng một hai tri-thức vui chơi
Mà nay cách trở đôi nơi.
Làng mây trông vọi phương trời xa xa
Năm canh những tiếng gà xao xác,
Ngọn đèn khêu bát ngát đông châu.
Nỗi niềm tưởng đến càng đau.
Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ
Kìa ai nấy vốn vơ vui thú,
Bóng thiều-dương soi đủ mọi người.
Vui xuân chung cả một trời,
Buồn xuân riêng để một người ly hương !
Ấ, mới biết tư phương hồ-thỉ,
Với tang bồng là chí nam-nhi.
Quang san cách trở nài chi.
Gia hương cảnh cũ có khi trùng-phùng.

TÙNG-LÂM.

Thế tục đổi dời

ĐÀN BÀ HỚT TÓC ; ĐÀN ÔNG MẠT PHẤN MÔI-SON

Nghĩ mà buồn cười cho người Annam mình, nhiều kẻ thời đã hiểu-kỳ, mỗi ngày mỗi thấy đổi thay, song thay đổi chừng nào, càng thêm chướng con mắt chừng nấy !

Tại thành phố Saigon hiện nay, đã có nhiều người đờn bà mở hớt tóc như thế đàn-ông, mới trông qui chẳng hiểu là một hạng người gì, sau xem kỹ cái kiểu ăn mặc thì hiểu ngay là một bọn không phải lương gia nhi nữ. Song cái số đờn-bà tóc-hớt, chỉ thấy càng ngày càng thêm, đó là các chị tưởng rằng kiểu ấy là kiểu văn-minh cho gì.

Tưởng một đôi năm nữa, cái phong trào ấy nó tràng khắp ở trong xứ mình, e khó nỗi phân biệt nam hay là nữ.

Đàn-ông. Hôm nọ tôi nhơn đạo qua con đường d'Espagne, lúc bấy giờ tối tăm giờ rưỡi tối, thấy một lũ thanh niên, trạc độ mười chín, hai mươi, trông thấy xa xa, ngỡ là một phái kỹ-nam tử, trong ý tôi khen thầm rằng : Mấy cậu nầy con nhà ai mà diện mạo khôi ngô, hình dung phong nhã dữ bo. Chừng các cậu đi lại gần vặt mặt lên, coi ý lại làm bộ khoe ta là người trai đẹp. Vừa đi thẳng thẳng, vừa rủng vai nói chuyện cùng nhau ; ngọn đèn trong phố sáng chói hèn gì, thấy rõ ràng một mặt phấn tô trắng xóa, hai môi lại đỏ hồng hồng. Ôi ! thế gian lại sản xuất một hạng nam-nhi như thế ! Nói đến đây, tôi còn nhớ sực năm xưa tôi đi Huế, trông thấy một vị ngồi trên xe hơi, lại có quân theo hầu nữa, dòm cho kỹ cũng là mặt phấn môi son, rất đang cười thay. Cười rằng muốn thoát lốt nam-nhi, mà học phụ nhơn chi thái. Đó mới thiệt là Công tử BỘT.

Nước Annam vẫn là một nước thủ cựu, theo bề ngoài còn nhiều cái tục lỗi thôi ; tuy vậy muốn đổi đời theo bề tiện nghi thì đổi, bằng không đổi nữa, cũng chẳng hại gì. Nếu mà đổi ra một cách giả man, như đờn-ông mà môi son mặt phấn là cái loài đờn-ông gì ? Đờn-bà mà hớt tóc cụt ngủn, vành cạo chung quanh, là đờn-bà gì ? Tưởng đổi thay mà mỗi ngày mỗi thấy xấu xang, ai ngờ đổi thay mà càng ngày càng sanh ngụy ! ! Ai là người đổi thay đó ; hãy xin bỏ cái thói ấy đi.

Đào-Công

Hướng truyền

Sự nao động ở Nam Phi-châu

Sự nao động ở Nam Phi-châu coi mỗi ngày một thêm và dân bổn - thổ có mười thứ khích dân da trắng lắm.

Luật trừng trị đã ban hành nhiều chỗ rồi. Những kẻ làm dầu qui tụ quân còn đã rất nhiều nên có xảy ra lắm việc thích khách. Bọn ấy lại đi quyên tiền nhơn dân nói rằng để cất một cái nhà thờ, nhưng quyền - phép Prétoria khi hay việc ấy thì lại cầm nhặt cuộc lạc quyên và cũng cấm luôn việc nhập cảng súng ống và thuốc đạn nữa.

Rượu lậu

Quan Hình - bộ Thượng-thơ ở Washington (Huê kỳ) mới xét ra thì thấy 332 chiếc tàu ngoại quốc bị hiền tên về sự chở rượu lậu năm ngoái, trong số ấy có 307 chiếc của Hồng-mao !

Mía ở Trung-kỳ

Năm nay đường ở Trung - kỳ tăng số lên 15 ngàn tấn, trong số ấy có 12 ngàn tấn bán ra ngoại-quốc.

Người ta đang tìm kêu hùn đặng lập một cái lò làm đường tại tỉnh Quảng-ngãi và dùng nước mía mà làm rượu.

Nước Tàu

Các báo Hồng - mao đồng phàn nàn rằng Chánh - phủ Trung - Huê không chịu trả số tiền lời trong tháng Décembre về số tiền quốc- trái để làm đường xe lửa Hu-Kuang. Bạc thì trong kho đã có sẵn song vì sự trắc trở của Chánh - phủ Trung - Hoa với các vị Lãnh-sự Tàu ở ngoại - quốc mà ra bề trễ. Nếu muốn cho các chủ nợ được yên tâm thì Chánh - phủ phải sớm lo mới nợ nầy mới được.

Sát nhơn

Bà dâm Burnay mới đây ở Bangkok đi với nhiều người Langsa đến dự cuộc lễ Tết nước Tàu. Mấy người ấy đi bộ, khi tới làng Rajbury thì gặp ba tên Trung Hoa, thình lình có một tên cầm dao nhọn mà đâm bà trúng sau ót chết liền. Còn mấy tên dân nhà Hồng thì trốn mất.

Hảo-tâm ít kẻ

Mới có chỉ - dụ cho phép viên quan Cai-trường Đại-học nhận lãnh số tiền một triệu quan của M. Sauboran Thương-gia ở Buenos-Ayres tặng, và phải dùng số tiền ấy mà cho các học-sanh năm đại học đường Paris mượn.

Rắn ro ghê gớm

Ở thành Dortmund, mỏ than Stein mới nổ. Người ta mới kéo ra được 100 tử thi, trong đó còn sót lại 8 người sống mà thôi.

Cũng có thuốc mê

Tờ báo *Le Journal* có đăng tin rằng tại Kinh đô Madrid nước Espagne có nhiều quân gian giảo dám cả gan xông thuốc mê cả hành khách và người giúp việc trong một cái lử quán kia làm cho ai nấy đều ngủ mê hết thảy rồi chúng nó tóm thâu tài vật mà trốn mất.

Tôn-Văn

Tôn-Văn lâm bịnh hôm nay, lương y đã hết phương chạy chữa mà bịnh cũng chẳng giảm thuyên. Hiện nay coi mòi đã hết kỳ. Chắc là còn sống một vài ngày nữa mà thôi.

Xuất-cảng khí

Mới đây ở Bombay (Ấn-độ) người ta có chở mấy ngàn con khỉ đem bán bên nước Đức và nước Hồng-mao, để lấy cục hạch nơi họng nó mà làm thuốc. Cuộc buôn bán khỉ có mòi thạnh vượng lắm và cũng có lợi to vừa. Mới hôm tuần rồi đây có một chiếc tàu Đức chở 500 con khỉ và qua ngày sau thì một chiếc tàu Hồng-mao lại chở thêm mấy trăm con đem về Luân - đôn. Những khỉ nầy ở dài theo mé sông Gange bên xứ Ấn-độ.

PHÊ-BÌNH BÁO-GIỚI

— *Tân-dân báo số 65 ra ngày 5 février 1925, bài xã-thuyết « lập hội » có một đoạn rằng : « ai coi cái hiện tượng của câu hội phần nhiều có lắm tay ưu thời mẫn thế xem tư-cách của họ đường như vào hội để chờ khi may có làm chức chánh-chủ hội được nhận lấy mà chơi vậy thôi ».*

Tác-giả lập luận như người chèo đò đêm, nghĩa là không có phương-hướng nào, nếu ai đã có lòng « *ưu thời mẫn thế* » thì có khi lại « *vào hội để chờ khi may có làm chức chánh-chủ hội được nhận lấy mà chơi* » ; mà những người đã « *vào hội để chờ khi may có làm chức chánh chủ hội được nhận lấy mà chơi* » thì tác-giả có lòng « *ưu thời mẫn thế* » ?

— *Tân-dân-báo số 68 ra ngày 9 février 1925, bài xã-thuyết « Thành-công », không muốn phê-bình* ; mà cũng không thể phê-bình được ; vì cứ như tư-tưởng của tác-giả ; lời lẽ của tác-giả : thì thiệt không còn biết đâu mà phê-bình.

— *Cũng số báo ấy mục văn-uyển, thơ « đưa ông Táo » bài thứ nhứt có hai câu trạng : « mưa đá tháng giêng cây hại lắm, lục giám xuân trọng lúa mất rồi ».*

Chữ « *giám* » và chữ « *mất* » đều theo vần « *trắc* », đối với chữ « *đá* » và chữ « *hại* » cùng vần « trắc » ; thơ-từ như thế, cũng thiệt buồn cười ! Ấy là nói về « niêm luật » đấy, chớ còn lời lẽ văn-chương thì chưa dám bàn ! Đã thế trong bài ấy lại có câu : « *văn-chương có ít chất năm xe* ». — Than ôi ! *Văn-chương chất năm xe*, mà thơ từ như thế ư !

— *Tân-dân-báo số 70 ra ngày 11 février 1925, bài « Xuân bôi » trên thấy đề là « Trung kỳ »*. Không biết đó là « văn Trung-kỳ » hay cũng như mục thời-sự mà trên đề là Trung-kỳ ?

— *Nhựt-tân báo số 7 ra ngày 10 Février 1925, bài « Nghề làm thợ »* có câu : « *để chế tạo ra đồ khí dụng và vật dụng cho loài người luân chuyển với nhau mà dùng* ».

« *Luân-chuyển* » là gì ? « *Luân chuyển* » nghĩa là « *bánh xe quay* », người ta thường dùng để chỉ vào chỗ « *không đứng yên* », giả như nói : « *đồng tiền luân-chuyển từ người nọ tới người kia* » ; hay nói : « *cuộc đời luân chuyển không nhứt định* » ; chớ đồ khí-dụng và vật - dụng của loài người thì có việc gì phải *luân-chuyển* nhau mà dùng ? Ông nầy nghị luận rộng-rãi quá ! Có lẽ ông chỉ vào những tiệm « *lạc-son* » đó chăng ?

— *Trong bài đó lại có câu : « đông tàu rất chắc mà hành trình biển nầy sang biển khác ».*

« *Hành - trình* » là gì ? « *Hành-trình* » nghĩa là « *tầm đi đường* », giả như nói : « *hành - trình từ đây đang Tây* » ; hay nói « *hành-trình từ nam ra Bắc* » ; chớ nói « *đông tàu rất chắc mà hành-trình biển nầy sang biển khác* » thì thiệt vô - nghĩa ! không những vô nghĩa, mà lại vô-lý ! không những vô-lý, mà lại vô - học nữa !

— *Cũng bài đó lại có câu : « bởi đứng tạo-hóa là ông thợ trời, sanh ra loài người, có đã tánh thiêng liêng, khôn ngoan hơn loài thú, ắt là cũng có đặt để vào lòng mỗi người đủ ý kiến khôn khéo, phòng bày biến, chế tạo ra vật nầy vật kia, rồi truyền bá ra cho đồng chẳng bắt chước ...»*

« *Đứng Tạo - hóa là ông thợ trời* ». — Nếu tác-giả không nói thì chắc không ai biết ! Đã vậy, trên vừa nói : « *ắt là cũng có đặt để vào lòng mỗi người...* » ; dưới lại nói : « *rồi truyền bá ra cho đồng chẳng bắt chước* ». — « *Đồng-chẳng* » là trong đám « *mỗi người* » ; « *mỗi người* » tức là « *đồng chẳng* » rồi ! ai cũng có « *đặt-để vào lòng cái ý kiến khôn khéo* », thì ai còn « *bắt chước* » ai ? Đến như : « *ý-kiến* » mà là « *ý-kiến khôn-khéo* » thì nghe cũng kỳ thiệt !

— *Cũng số báo ấy, mục « nữ-lưu diễn đàn » dưới thấy ký tên là « Võ-văn Đặng ». — « Võ văn Đặng ! » Rõ-ràng mở mắt còn ngủ chiêm-bao !* Không biết ông Võ - văn - Đặng nầy có phải là trong đám nữ - lưu chăng ? Hay ông muốn đề-xướng lên vấn-đề « *Nam-nữ đang-hóa* » để cho nam tức là nữ ; nữ tức là nam đó chăng ? Hay ông thấy đồng - bào ta nhơn-phẩm còn hèn-thấp ; nhơn cách còn đồn-mạt ; nên ông phải ngâm câu thơ của cổ-nhơn « *chỉ khác đờn bà có bộ râu !* » Nhưng ông vì cảm-khái quá, nên ngâm phăng ngay rằng : « *có râu nào khác chi người không râu* » đó chăng ?

— *Trung - lập - Báo gần đây có đăng tiểu-thuyết nhan đề là « Bận-biệu nguồn ân ».* — Không phê - bình gì tới cách bố-trí trong tiểu - thuyết ; văn chương trong tiểu-thuyết ; cứ một cái tên để cũng thấy « *dốt* » rồi ! Vì « *nguồn ân* » sao lại « *bận - biệu* » ? « *Bận-biệu* » sao lại « *nguồn ân* » ?

— *Tân-dân-Báo số 71 ra ngày 12 Février 1925, bài xã-thuyết « Nghề mới » mở đầu nói rằng : « Tay cầm viết vừa mới đặt xuống, lại viết được hai chữ « nghề mới » làm cho lòi rất khoan - khoái trong lòng quá đỗi ».*

Tác-giả khoe « *lại viết được* », có lẽ là tác-giả không ngờ mà viết được nên những câu, những bài có giá-trị như thế chăng ? Bởi những câu những bài có giá-trị như thế, nên tác - giả « *rất khoan khoái trong lòng quá đỗi* » đó chăng ? Nếu vậy thì độc - giả chúng tôi cũng không ngờ mà « *lại đọc được* », và đọc rồi cũng « *rất khoan khoái trong lòng quá đỗi* ».

NAM-KIỀU

Niêm yết

Đến ngày thứ ba 17 Février 1925 tới đây phái bộ Nhựt-bổn sẽ đến Saigon. Quan Đông-lý hội Công - đồng thành-phố truyền rao cho nhơn dân ở trong thành-phố phải treo cờ Đại-pháp và Nhựt-bổn đặng làm cho cuộc tiếp rước được rỡ ràng và xứng đáng cũng như Chánh-phủ Nhựt tiếp rước phái - bộ Đông-Pháp lúc nọ vậy.

Hãy hút thuốc chưa vấn và vấn rồi hiệu

CA-LOP

vì mùi dã ngon mà lại không sanh bịnh

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74)

Đồ âm công kiểu văn minh hạ đạo khiên hoặc đi xe hơi cũng dặng của Huỳnh-trí-Phu đã chế tạo ra hơn 10 năm rồi lục châu đều biết tốt và đẹp nhứt trong nước Annam, nay dọn để cho mướn tại Cholon đường Cây-mai số nhà 33 và 33 bis cần dùng xin đánh dây thép hoặc gởi thơ nội trong một ngày sẽ có đồ đem đến tận nơi chờ bằng xe hơi không trễ, giá từ 100$00 sắp lên sẽ có đồ đi xứng đáng

Loạn-luân

Bỗng dưng mà đọc thấy trên tờ báo hai chữ «*Loạn luân*» thì chắc chư độc giả phần đông là những hạng bình-lẽ quân tử ắt phải ngạc nhiên, tạm ngừng trong đôi phút, lượng mắt xuống cuối bài, chú tâm cho biết tác-giả là người trong giai-cấp nào? — À! Mà cái danh thấp hèn của tác-giả đây dầu chưa biết con người hay hay dở thế nào trong xã-hội, nhưng cũng khá rộng lòng dung chế cho nó rằng: chẳng phải một hạng người dám dùng những tiếng mà bậc thanh cao không bề để vào cửa miệng. Chắc khi cái vấn-đề «*Loạn luân*» của nó sắp nói đây thiết-tưởng cũng có cang-hệ chi trong đạo làm người, chớ chẳng phải vô-cớ mà ra.

Đức-Thánh Khổng-tử là một bậc đạo-đức mô phạm của ngàn xưa ở vùng Á-Đông ta có luận về cái bịnh loạn luân; ngài nói rằng: sự loạn luân ở trong phường dân ngu-xuẩn, vô giáo dục thì cũng như con thú vật kia, nên nó rất thong-thả mà làm sự loạn luân. Bởi muốn diệt-trừ cái thói loạn luân nên luật có phép cấm mà tục cũng có đề cười. Phép nầy tự ông Châu-công đời nhà Châu đặt ra mà ta tuân-giữ rất nghiêm-cẩn. Thế thì tiên-nho ta đả chỏ dè về điều ấy và đặt cho là thú vật thật chẳng sai. Dân giả-man lấy sự loạn luân làm thông-thường, thì ta không cần phải nghị-luận đến làm gì, chỉ như những người có học thức, có vai rộng lưng dài mà làm một chuyện quá đáng trong luân-thường đạo-lý, thì có lẽ làm cái bia cho thiên hạ trông vào mà mỉa-mai nhạo báng, phương chi là làm đến chuyện loạn-luân. Tuế tinh đả không dung cho hạng người ấy mà lại thường liệt cho là hạng mọi rợ đả nói trước kia — Nam triều ta cách mấy mươi năm về trước, luật trị người loạn luân rất nặng-nề, cốt vì bậy giờ đạo nghĩa của Hán-học còn đầm-thắm trong tâm-khảm của nòi giống ta; những đấng vĩ-nhân sanh ra trong nước thường làm nhiều gương sáng-lẫng dặng roi-truyền mô-phạm cho ta. Do thế mà nòi giống ta lấy làm gớm-ghiếc mà lánh xa những kẻ nào đa mang lấy cái nhục nhả ấy. Bởi vậy cho nên các bậc hiền-triết xưa hay xét ở những câu ca-dao mà luận cái vận mạng trong nước, vì mấy đấng ấy tỷ những câu ca hát ở phường dân-gian là cây kim «Địa-bàn». Nếu câu ca hát mà quả ư phong-tình lơi-lả thì ấy là chỉ lòng dân cũng suy-đồi về đường đạo-nghĩa mà lại xu-hướng vào con đường loạn luân nữa. Đức Khổng-Thánh dạy học trò có năm khoa mà ngài lấy khoa đạo-đức làm đầu; dân tộc ta hiện thời mắc kém cái Hán học nên về phần trí dục thì mạnh mà đức-dục chưa quang-thông, nên lâu lâu lại nghe có chuyện loạn luân.

Như mới rồi đây ở bổn-tỉnh, tiếng thị-phi quá lẫy-lừng về một câu chuyện loạn luân tưởng cũng nên chép ra đây để làm cái hiệu lực cho bài luận nầy. Ở làng mỗ, có một ông thức-giả kia cũng khá gọi là phụ mẫu của dân đen đặng; ông xuất thân ở hàng quan lại, nếu nói rằng vô giáo-dục thì khó nên lời, vì là một hạng người có học-thức cao, có kinh-nghiệm rộng. Thế mà ông lại vì sự vui đẹp của tai mắt, dám bước ngoài vòng đạo nghĩa, tự dẫn thân đem sắp vào một cái địa-vị rất giả-man mọi rợ, tức là địa-vị trong hạng loạn luân vậy. Ông bởi vấn chơn trong nẻo hoạn-đồ nên ít năm ngồi chỗ nầy, vài năm dời chỗ khác, mỗi khi đi đến đâu thì ông thường dắc theo một đứa cháu gái kêu ông bằng cậu (*tức là con của em ruột ông vậy*) để hầu phục sự ông bà trong khi hôm sớm. Buổi đầu chính là lúc cô thiếu-nữ ấy còn nhỏ, thì tình cậu cháu yêu-mến nhau có một cái vẻ rất là đặc-biệt, dần dần ngày lụng tháng qua cô thiếu-nữ ấy thoạt cao thoạt lớn, chịu tươi-tắn, dáng mỉ-miều, đã xinh nét liễu, vừa xuê vẻ hường. Cái nhan sắc kia thật quá nên ác đức, thậm chí cho đến một kẻ học thức vấn-tăng còn chưa thoát ra cái vòng nghiệp-chướng của nó. Có lẽ bởi ra vào thúc dục bằng phen, buộc cho ông phải cuồng cả trí, loạn cả tâm, chung-qui ông lại nhè cháu nhà mà sinh quấy. Y 11 Nông-nỗi ấy, xấu-hổ nầy hoặc chẳng có trẻ còn trong nôi thì chẳng biết mỉa-mai nhạo-báng chớ đứng làm người ai lại có nhịn cười. Vợ ông là người thức sự nên lấy đấy làm bực lòng, thường lấy lời phải lẽ ngay mà khuyên lơn ông, hoặc may ông có lánh nẻo u-thâm mà tầm đường sáng-lẫng chăng? — Nhưng — than ôi! — Chẳng những ông đả dầm-đuối trong nguồn-ân bể-ái lại còn kiếm nhiều cớ rầy-rạo quở-la, bởi cớ nên bà không nhịn được với một kẻ xem rẻ cái danh-dự, coi khinh nếp luân-thường, mới buộc mình xách gói trở về quê cũ, thung-dung khuya sớm nơi chốn điền-viên mải cho đến nay cũng chưa ắt đả nguôi câu chuyện cũ. » Cứ bình-tình mà xét thì cái tội của đứa loạn-luân thiết-tưởng đem xữ bá-đao hay quăng xuống sông cho cá-sấu nuốt cũng chưa gọi là vừa. Kể từ khi gió Á mưa Âu thổi sang khắp vùng Đông-Pháp, thì cũng bởi một phần cái tinh-thần Khổng. Mạnh phai-lợt đi lần, một phần cái kiến-thức văn-minh còn trong tuần mới-mẻ, nên đạo cang-thường luân-lý nay kém sút hơn xưa nhiều, vì hiện nay dân-gian chỉ lấy cái hình-thức bề ngoài làm rực-rỡ, còn kỷ-thực thì cái tinh-thần bề trong đả nao mòn lắm, rồi sự hao-mòn ấy không phải chóc-lát mà thành ra, nó cứ nhựt-tim nguyệt tí, càng ngày càng phai dần đi, e sau phải đuối không sao cứu vớt được nữa. Thế thì ai có cái trách-nhậm duy-trì đạo-đức phải lập tức lo phương bổ cứu kẻo ra nguy-đốn. Cũng chẳng phải là chẳng có những hạng người có chí nấu-nung về sự bảo-tồn quốc-túy hằng lấy điều nầy làm quang-hệ, đả dồ biết bao nhiêu tâm-huyết, hao biết bao nhiêu trí-lự, tốn biết bao nhiêu công-trình, chủ-tâm tìm cách hay thế giới mà truyền-bá cho dân-gian, hầu có giữ-gìn cho nhân-đạo, mà mãi cho đến giờ cũng chưa thấy hiệu-quả là gì. Theo ý ngu của tác-giả thì chẳng chi hay hơn là: — người làm cha mẹ phải bước đường ngay nẻo thẳng cho trẻ bé noi theo, vì tánh con trẻ hay bắt chước mà làm càng, thì âu là phận làm cha mẹ phải chuyên-cần chỉ biểu, sửa phạt chăm-nom; — kẻ làm thầy phải lấy gương sáng-láng mà chỉ-bảo cho học-sanh, lẽ phải nên bia; đều xấu nên bỏ, cứ do từ tuần tứ tiết mà đem cây thước «*đạo-nghĩa*» — do cho kỷ đúng ốc trẻ, cứ đem cái khuôn «*luân-thường*» mà khép cho kỷ đúng cái lưng trẻ; — người tuổi lớn phải làm gương tốt cho đứa hậu sanh; kẻ làm anh chị phải bia chuyện hay cho đoàn em trông đó. Thế thì cái vận-mạng tương lai của Việt-Nam xã hội ta sẽ lấy làm hạnh phúc vậy.

Thoại-Long, Tô-kim-Mới.

Vỏ Tây và vỏ Nam

Vì sự thách đố của một vị độc-giả từ L'Echo Annamite *cùng* Amadou *nên* Amadou *đã bằng lòng đối địch cùng các tay vỏ nghệ Annam. Mấy ngày rày có nhiều người Annam đến tòa báo ấy mà xin cho mình ra đối địch với* Amadou.

Bởi vậy cho nên ông Tổng-lý báo L'Echo Annamite *đang trù nghĩ lập ra cuộc đấu vỏ nầy, có nhiều cuộc đấu vỏ Tây trước rồi sau rốt tới cuộc đấu vỏ theo cách Annam của* Amadou *với một người Annam nào đó, để quyên tiền giúp những người Trung-kỳ bị thủy tai.*

Cuộc đấu vỏ nầy chắc sẽ có nhiều người đến xem lắm vì ai cũng muốn biết vỏ Tây vỏ Nam thứ nào hay hơn.

Vậy ai là người vỏ nghệ cao cường hãy xin ra mặt, đặng có biên tên mình vào sổ hầu có lựa rút một người thật xứng đáng để thay mặt cho đồng bào ta mà giữ gìn danh tiếng cho vỏ nghệ nước nhà.

Cuộc tỷ thí nầy chẳng những là góp tiền để làm nghĩa mà thôi, nếu ai thắng được Amadou *thì danh tiếng cũng lẫy lừng trong sáu tỉnh đó. Thế thì còn sợ sẻ, còn ngần ngại chi nữa mà không ra, còn đợi dịp nào hay hơn mới chịu trổ tài rồng bay phụng lộn?*

Tôi biết ở xóm Trà-ôn (Longxuyên) có thầy hai Nguyễn-Long-Châu *thật là tay vỏ nghệ cao cường, vậy thầy còn giấu nghề làm chi mà chưa ra mặt hầu lấy tiếng tốt cho xứ sở mình?*

Một đều nên nhớ là Amadou *đã biết vỏ Tây mà cũng thạo vỏ Nam, đã cao lớn mà lại dẻo gân, nên muốn ra tỷ thí phải liệu tài mình, chớ đừng tưởng rằng họ lôi thôi mà mắc.*

VIÊN-HOÀNH

. . .

Bài trên đây viết vừa xong xảy có một người đàn bà Annam đến tại Bổn-quán xin đăng một số bạc 20 $ để thưởng tài người Annam nào hạ được Amadou trong cơn tỷ thí.

Cuộc đấu vỏ ở vườn

Tối thứ tư 11 Février rồi đây tại một đám tân hôn ở làng kia thuộc về tỉnh Gôcông, có xảy ra việc hai ông hương đấu vỏ, ai trông thấy cũng phải buồn cười cho bực cha mẹ dân mà còn đến đôi ấy.

Lúc tiệc nhóm họ vừa tàn, ly sâm-banh đả cạn, những ông dự tiệc mặt đả ửng hồng, nên hôn chủ mới dọn riêng một cái phòng để các ông vào nghỉ ngơi và đàm đạo. Bộ ván gỗ, trải chiếc chiếu bông, sắp vào năm ba cái gối dựa, ấy là cái bờ-lách đon-nơ (*place d'honneur*) để cho bực cả chủ ngồi, không ai được gắm ghé. Lúc ấy có cựu hương-cả làng B. T. hương chủ làng T. N. T. cùng vài vị hương chức lớn làng ấy, kẻ năm người ngồi, luận bàn việc Trời cao Đất thấp. Cựu hương cả làng B. T. vẫn là tay lợi khẩu, bày ra luận chữ giàu nghèo, còn mấy ông hương ở làng T. N. T. thì mở ra việc văn chương sách vở.

Câu chuyện xem cũng đậm-đà, hơi rượu ông nầy, hơi men ông kia, lớp bay lớp xi, ngào ngạt một phòng vuông vức.

Lời qua tiếng lại, rượu vào lời ra, những hơi lên bổng xuống trầm, thoạt lớn như sấm sét sướng non, thoạt nhỏ như nước tuông khe suối, lúc ấy cũng có chỗ thì vui theo điều thuốc mắm dồn chỗ lại cười theo chung trà chén rượu, bỗng nghe tiếng hốt vang lừng. Ai nấy lấn xô nhau vào phòng thì thấy cái bờ-lách đon-nơ lộn xộn người ta chật nức. Nào cả chủ, nào làng dân náo nức, không còn biết thượng hạ tôn ty, không còn phân ngôi định thứ chi cả.

Lúc ấy cựu hương cả làng B. T. thoát ra khỏi cửa phòng, một tay gài nút áo dài, mặt xanh như Đơu hùng-Tín vừa đi ra vừa nói: «*Bảy đừng tưởng rằng đông mà tao sợ!*»

Cựu hương-cả đi rồi, trận giông tố ồ ào cũng lần lần tiêu mất. Kẻ thì lo sửa khăn đen, người thì lo gài giải áo, ngồi lại nhắc việc đấu vỏ mới xảy ra cho những người vô phước không được dự-khán cuộc thí vỏ của hai ông hương hồi nầy nghe. Xét ra thì chuyện cũng không có chi là trọng vọng chỉ có cải nhau về việc «*nhà giàu khôn ngoan và nhà giàu ngu ngốc*» đó mà thôi. Nhưng hương-chủ làng T. N. T. cải không lại cựu hương-cả làng B. T. rồi châu ông thấy vậy nóng lòng mới binh chủ mình mà áp vô trợ chiến. Hương-chủ nghĩ mình tuy nhỏ hơn một bực song mình là hương-chức tân, còn ông kia là hương-cả cựu, vả lại tổng cũng của mình, làng cũng làng mình, mà dân thủ-hạ bao nhiêu cũng thuộc về xóm mình hết cả. Nên khi ông dụng văn cot mũi thiếu sức ông bèn sang qua miếng vỏ ở vườn. Ông thộp ngực cựu hương-cả B. T. quyết cho vài thoi knock-out.

Cựu hương-cả hiểt mình thất thế vì đã sa vào hồ huyệt luông-đàm, mới dùng kế Triệu-Tử Đương-dương mà thoát vòng oạn họa. Mà tấn kịch cũng đến đó là xũ màng, không còn lớp nào cụp lạc nữa!

Lời bàn thêm. — Làng là cha mẹ dân, đều đó ai cũng công nhận là phải. Bực hương-cả, hương-chủ, phần nhiều là người niên cao kỳ trưởng, đứng đầu giọc trong bàn hội tề, có quyền ngồi trên nói trước. Một lời nói, một việc làm, có thể dễ làm gương cho ngàn người trong thôn xã. Thế thì bổn phận một ông hương-chức đến chỗ đông người, cách đối đãi làm sao cho ra mặt kẻ bề trên thật không phải dễ. Vả lại làng có quyền làng, dân có phận dân, chỗ hương chức lớn ngồi, có chiếu bông, có gối dựa, có nước rót, có trầu tâm, dân sự đâu được phép dự vào đòm hành nghe lóm? Cựu hương cả làng B. T. ngồi luận việc đời với hương-chủ làng T.N. T. cũng xứng đáng lắm chớ. Vì dầu ai có thiếu lời tùng ý thì nhường nhịn cho người hơn, cũng chẳng phải thua sút chi phòng sợ thiên hạ chê cười, nhưng đáng trách là trách chán ông hương chủ muốn binh vực chủ mình mà binh không nhằm chỗ. Chủ mình muốn nhịn, mình lại ra cãi lẽ cho hơn, cái hơn ấy tức là «*mình hơn*» chủ mình rồi đó?

Vả lại mình là phận tôi em mà muốn vượt bực trèo đèo trước mặt hương chức làng mình chi cho khỏi kẻ lạ người xa họ chê rằng làng T. N. T. không có trật tự??

Vả lại hỏi thăm ra thì mấy ông cùng có tình thân-quyến nhau cả, thế thì: *Khôn ngoan đá dậy người ngoài người cùng một họ chê hoài đá nhau*

Tôi viết bài nầy sở dĩ là nâng cao và giữ giữ cái gia-trị hương-chức làng, và muốn cho ngôi thứ phân biệt nhau đối đài nhau cho có lễ-nghi khuôn phép, chớ chẳng riêng ý gì phanh-phui chuyện nhỏ mọn trước mắt muôn người xin các ông lượng xét tấm lòng.

Môn-Đệ

Mừng chung ai kẻ lo thay

Huế. — Kỷ xuân thủ nầy, vâng lời Thượng Dụ, cụ Đông Các Đại Thần Cơ Mật viện viện trưởng Phước môn bá Nguyễn hữu Bài được thăng thọ Thái tử thái phó Võ hiển điện đại học sĩ. Hoàng đế lại ban cho cụ một cái kim bài, một bên khắc Cung hàm, một bên khắc bốn chữ «Khải-Định Sắc Tứ» sai quan Khâm mạng độ ra Bộ đường ban cấp cho cụ huyền bội và để làm gia bửu đời đời.

Văn-quan đương khi tại chức mà giữ thêm, sắc thái sư thái phó, trước kia có cụ Trương đăng Quế về triều Tự Đức, cụ Nguyễn hữu Độ về triều Đồng Khanh, đến nay thời cụ là đứng về thứ ba mà thôi. «Đức mậu mậu quan, công mậu mậu thưởng», cái công đức của cụ trên đối với Vua, dưới đối với Nước ra thế nào, độc giả chư tôn phần nhiều tằng đã mắt thấy tai nghe, kỷ giả không cần thuật rõ.

Trong đạo Thượng-Dụ nầy, Hoàng đế ban khen cụ là người trung thành, nên mới hết đạo nhân thần, được lòng Thương quốc vân vân. Ôi! trông thấy cụ tạo tế như vậy ai chẳng đem lòng hâm tiền, nào biết xưa nay bao nhiêu danh thần lương tướng, sở dĩ công cao đức lớn, đời truyền các Khói đài Lâu, chẳng qua là những bậc biết giữ trọn hai chữ «Trung Thành» như lời Thượng Dụ đã ban trên đó mà thôi. Trong hàng quan lại, nếu ai cũng thức giải như thế và quyết định thực hành như thế, chẳng những cơm Vua lộc Nước, xét mình khỏi nỗi thẹn thuồng, mà rồng mây gặp hội, cá nước đẹp duyên, lo gì chẳng có ngày tri ngộ. Kỷ giả cũng có phần ở đây, khuyên ai cho bằng khuyên mình, nghĩ càng e lệ.

Nhơn dịp nầy, kỷ giả xin vì đồng nhân mà mừng cho cụ có đủ tài đức mà hưởng thọ cái phần thưởng thứ nhứt của Quốc Triều dành để cho những bậc thượng đẳng công thần. Sau nầy xin thay mặt cho các đồng-chí thắp hương đốt nến mà mừng chung cho quốc dân. Số là các nước quân chủ xưa nay cái vận mệnh của quốc dân, phần nhiều trông cậy vào tay quân tướng. Ngoài đó lại cần có cái thời thế thích hợp, thời mới có thể trông mong.

Nước ta lâu nay, vì lời ngoại giao, nhờ cố Quí quốc thay mặt, ở vào thế kỷ bai mươi nầy, các nước trên địa cầu, phần nhiều bị cái tai vạ nội loạn và ngoại xâm, thế mà nước ta trong yên ngoài ổn, trên ấm dưới êm, lại được an nhiên vô sự, chính là một cái cơ hội quí hóa mà trời dành cho quân tướng nước nhà bắt đầu sửa sang cuộc nội trị vậy. Mừng nay trên có Thánh quân, dưới có Hiền thần, mà Quân thần lại thập phần tương đắc, từ rày dẫn sau, hễ trong chốn Miếu đường càng thấy cái khí tượng ôn hòa bao nhiêu, thời ở ngoài thôn dã lại càng hưởng được cái hạnh phúc to tát bấy nhiêu. Rằng trông Thánh Trạch dồi dào, mừng nầy còn có mừng nào cho hơn!

Nghe tin nầy, không khỏi có người bảo rằng cụ được Hoàng đế trọng dụng và ưu đãi như vậy, về nghĩa tiền ưu hậu lạc, không biết cụ nghĩ ra thế nào «Tiền ưu hậu lạc», cụ vốn có cái chí nguyện ấy mà chưa thỏa thích, thời dầu vinh diệu thế nào, hiển đạt đến đâu, cũng chẳng bao giờ hết sự lo buồn.

Kỷ giả nói vậy, bỗng nhớ khi cụ được thăng hàm Đông các, cảm vịnh mấy câu rằng: «Mừng mừng sợ sợ dạ «bồi hồi, chịu lắm ơn trên hóa hỗ «ngươi, một đóa hoa mai đủ hớn hở, «đôi cơn gió tuyết lại ngậm ngùi, «Đạo chân cùi quế nghe tầng chán, «các phụng đài loan nở hám vui.... lúc bấy giờ dân tình chưa lấy gì làm bức thiết, mà mừng thôi lại cảm, còn có những câu như thế, huống gì gần đây Bắc-kỳ vỡ đê, Trung-kỳ bị bão, ngày xuân tháng Tết mà khí hậu quá độ lòng đông thịnh hàn, mấy mươi vạn nạn dân đương cùng nhau than thở về nỗi đói cơm rách áo. Gạo châu củi quế, cơ hàn càng thấy cheo leo, các phụng đài loan, ăn ngủ chẳn khôn yên ổn, đương lúc trăm hoa đua nở, chào hỏi chúa xuân, sực nhớ tới nhành mai trong cơn gió tuyết kia, thời tấm lòng lo sợ ngậm ngùi nầy, tưởng không có bút giấy nào mà tả cho rõ. Mừng chung ai kẻ lo thay???

Trường Lâm.

TIỂU-THUYẾT VĂN

Giọt lệ tình

(*Tiếp theo*)

Chuyện vãn cùng chị Túy-Anh trót nữa giờ tôi mới kiếu từ mà lui gót.

Tối lại có dì năm Tơ đến chơi nhà tôi, đem chuyện vợ chồng đời nay ra mà nói. Dì năm nói như vầy: Đời bây giờ mạnh hơn hết là đồng tiền. Ừ, trong tay đả sẵn đồng tiền mặc dầu đồi trắng thay đen khó gì. Bởi vậy nên ít ai kén chọn cho xứng lứa vừa đôi, miễn nhà có tiền dầu cho thất đức bất nhơn bợ cũng chẳng kể. Mình nghèo thiếu trước hụt sau, nếu lo kén chọn vàng thau t 1 có ngày không gạo mà nấu.

Dì thấy nhà em khiếm khuyết muốn tìm chỗ phú quí cho em gởi thân, mai sau em có cơm ăn thì dì đây cũng không lo thiếu cháo. Hồi chiều nầy em qua chơi nhà con Túy-Anh, ông Hội-đồng Dành ngó thấy nhan sắc của em, đồng chíp để vào lòng, ông mới chạy đến ôm dì mà cậy dì trao lời vàng đá. Ông ấy là tay giàu có lớn, bạc tiền trâu kéo vạy cỗ, vườn ruộng biên cạt địa-bộ của làng, nếu em có phước được gần gũi ông thì thật là sung sướng lắm.

Tôi nghe dì năm Tơ tỏ mấy lời, trong lòng biết bao hồi hộp, nên đáp lại như vầy: Dì ơi! Ai thấy giàu mà lại không ham, ai được sang mà lại không muốn, song tôi xét cho người giàu có như thế chắc làm sao trogg nhà cũng sẵn kẻ chủ-trương, phận em yếu đuối dại khờ, rủi ro mắc lấy tay chị Hoạn thì còn chi thân phận ỷ

— Em lo đều đó cũng phải nhưng dì đây đã sớm liệu rồi. Ông đã có vợ nhà, nay ông muốn gá nghĩa với em, trước là ông mến cái nhan sắc của em, sau ông xuống lên xứ nầy sẵn chỗ sẵn nơi cho ông ngơi nghỉ đó. Ông cậy dì xin được tiếng ừ của em thì ông đem dưng hai trăm đồng để cho em sắm vòng vàng y-phục.

Lúc ấy tôi ngồi suy nghĩ nhà mình thì nghèo mẹ đau em dại nếu được bông tùng-quân cho chủ cho đây cắt đặng thì tuy không phải là xứng lứa vừa đôi, song cũng cậy nhờ trong khi thiếu thốn được.

VIÊN-TIỂU-THƠ.

(*Còn nữa*)

Cuộc thí võ tại

« CHARNER BOXING »

Đêm từ năm 19 Février đánh 9 giờ 15 phút

Ribeyro — Villaréal 6 hiệp.

Young Satouc — Louis Blanc 6 — Ayot — Sosa (đánh trả thù) 10 hiệp

Dupré — Bathandier 12 hiệp.

Trong lúc nghỉ có bọn nhạc Saigonnaise đánh nhiều bản nghe rất êm tai.

Hỉ-tin

Bổn-báo mới tiếp tin mừng rằng: ông Trịnh hữu-Danh, Secrétaire à L'Institut Pasteur de Saigon là người bạn của bổn-báo, mới sanh hạ một cô con gái là Trịnh thị-Hoa, nhằm ngày 19 Janvrier 1925 tại Đồng sơn (Gocông).

Vậy bổn-báo xin có lời mừng ông, và mong cho cô em ngày sau sẽ đáng mặt là một bực nữ lưu Nam Việt.

B. P. T. B.

Ba-lông, giày đá banh, cột đánh trái lăng, bao tay đánh cổ v. v

Sports DUCIM

Vòng đeo trừ nhứt mỏi gân cốt.

B. DÉCALOM

96, Bd. Charner, Saigon

Hòn-An-Lữ-Quán

89, Rue Georges Guynemer 89 — Saigon

Phòng ngủ mới cất rất đẹp và tinh khiết, lại có 3 cái nhà thính để quí-khách thưởng-nguyệt ngâm-thi. Trên lầu tư rất nên mát mẻ. Xin chư quí-hữu có dịp đến Saigon, hãy có đến một phen thì rõ.

Bổn-Chủ-Nhơn

VUƠNG-NHỦ-TỪ phi lộ

Cuộc mua bán của Annam

Chư quí-vị cất nhà mới, hoặc sẽ có đám tiệc lớn hay là muốn dọn dẹp nhà cửa cho nguy-nga, thì nên đến tiệm Vĩnh-Tân «Bazar Moderne», ở số 58, Place Gambetta, chợ-cũ Saigon, mà mua đồ. Tiệm nầy của Annam a bán đủ các vật dùng chưng dọn theo kiểu hỏi, đồ đã tốt mà giá rẻ hơn các nơi. Như muốn mua đồ để kỷ-niệm cho thân-bằng quí-hữu trong khi có lễ-tiệc hoặc cho người ta của mình cũng chớ quên đến tiệm Vĩnh-Tân «Bazar Moderne».

Ôi! Còn nói gì như đồ ăn mặc, nào là áo, nón, áo chemise, faux-cols, cravate, caoud, régate, mouchoir, pochette, khăn đen, không thiếu thứ gì, có thứ chemise col đan-ơn bằng lơ tới 3 đồng một cái.

Lại mới đây, tiệm Vĩnh-Tân có hơn hai ấm cái đồng hồ con ngựa hiệu allemand rất tốt. Thứ cao 1 m 20, giá 32 đồng, thứ thấp 0 m 95, giá 22 đồng.

Đồng chưng đá cẩm-thạch, bằng thủy-tinh, tulipe, bề cao 0 m 10, giá 90 đồng một cặp.

Phố Saigon đâu có mắc

Cứ xăn-bằn ở phố khách hoài, rồi kêu trời sao phố mắc. Kìa kìa! Tại đường *Frère Louis* người Annam mới tạo thành một giải vừa phố vừa nhà, lót toàn bằng gạch bông rất nên tráng-lệ. Đủ nước cả đèn mà rẻ rề! Nhà lầu cho mướn mỗi tháng 80$00; phố mỗi tháng từ 8$00, 12$00 cho đến 35$00 thôi.

Đồng-bang ta thoản muốn ở được chốn thanh-tịnh và sạch sẽ, giúp nhau nên mới lợi-quyền, xin hãy do nơi:

Số nhà *845* đường *Frère Louis* và số nhà *95* đường *Lagrandière* mà thương-nghị, chúng tôi hết lòng hoan-nghinh và cảm tạ.

VINHLONG

Hàng sắt Aluminium thau gan

Tại hàng ông *Thành-minh-Chiếu* Vĩnh-Long.

Hàng tôi thuở nay làm những sường nhà bằng sắt, giường, hàng rào, và sửa xe-hơi, canot hơi,

Nay tôi mới lập thêm một sở hàn đồn, kêu bằng (soudure autogène de tous les métaux) quí ông có hàng cylindre en fonte, carter aluminium xin đem tới tôi hàng thử một lần, chắc là vừa lòng quí ông lắm, vì khi hàn rồi tôi có thử nước và pompe hơi chắc chắn rồi tôi mới giao cho quí ông. Tôi lại có rước thợ hàn Saigon thiện nghệ, ấy là tiện lắm, quí ông khỏi thất công đi Saigon.

Thành-minh Chiếu

Rues Janlet et Millice

Vĩnh-Long

TRƯƠNG-THÁI-TRỪ

Chủ nhơn

NAM-CHÂU KHÁCHLÂU

Rue Amiral Courbet Saigon số 29 à 35

Phòng sạch sẽ lắm, thiệt rộng rãi, rất thanh-tịnh và lại khoản khoái Giá rẻ.

Quí khách tiện đường ghé nghỉ tại «Nam-châu khách-lầu» chắc đều đặng vừa ý. Boy rất có khuôn phép có xe hơi, tiện cho quí khách hỉ muốn du-lịch.

LÂM-QUA NG-RỒI

Chủ nhiệm.

Công-ti Quản-hạt đại thương

Công-ti nặc danh vốn 30.000.000 quan

GRANDS MAGASINS CHARNER

SAIGON

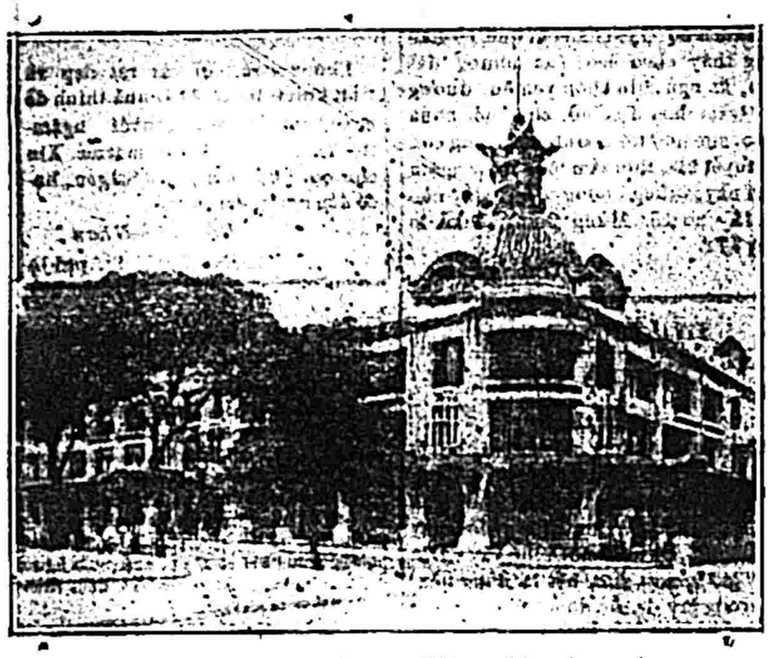

Tiệm rộng lớn lắm.— Tiệm đủ các món

— Tiệm-bán giá thiệt rẻ —

— XIN HÃY ĐẾN XEM CÁC NGÔI HÀNG —

CÓ ĐỒ MỚI LẠ CHO ĐÀN-BÀ VÀ ĐÀN-ÔNG

May y-phục. Nón. Áo sơ-mi. Giày. Mũ-đội. Hàng-hóa ở Paris. Đồ gia xuy. Đồ bằng sắt. Sáng. Máy cắt nước. Vật-liệu về điện-khí. Bàn ghế. Nữ-trang. Sách. Giấy. Đồ bằng da. Hình chụp. Dầu thơm.

NGÔI HÀNG Y-PHỤC

Có người Langsa đưa gắt, đỡ người ngoài hay đồ quan binh.

NGÔI HÀNG GƯƠNG KIỂN

Có một vị chuyên môn quản-lý Lâm theo toa thầy thuốc rất kỹ.

NGÔI HÀNG VẬT THỰC

Rượu nho — Thuốc lá — Phòng-trà — Quán-rượu.

—— Vô ra thong thả ——.

Điện-tín : MAGCHARNER — Điện-thoại { Nói lại sở quản-lý số 143 / Nói lại sở buôn-bán số 640

Thùng thơ số 528

SOCIETE INDUSTRIELLE DE VINH-HOI

Bureaux 127 Boulevard Charner — Saigon

LÒ GẠCH MỚI CHẾ TẠO TẠI VĨNH-HỘI

Hỡi người Annam

Nếu Chư-tôn muốn cất nhà xây tường cho chắc chắn và huê mỹ, thì hãy đến tại hãng [illegible] mà mua gạch thì Chư-tôn ắt đăng vừa lòng chẳng sai.

Vì sự chế tạo đã kỹ càng và chắc chắn, nếu chư-tôn dùng đến một lần thì thấy lợi tức thì.

Vì dùng nó thì sự tốn kém [illegible] thứ gạch thường mà lại chắc hơn, bền bỉ hơn thứ gạch thường lắm phần.

Vì thứ gạch nầy xây [illegible] lần nữa thôi chớ chẳng cần phải tô thêm nữa.

Vì gạch nầy làm toàn bằng vôi Cang-ong và cát trắng ở Biênhoa nên tốt lắm, đã lớn mà lại dầy hơn.

Nếu Chư-tôn muốn dùng thứ gạch ấy mà thì hãy hiệu sẽ bớt lòng làm cho vừa ý Chư-tôn.

Vậy hãy mau mau đến mà thương [illegible] hiệu hay là gởi thư cho bổn hiệu, thì bổn hiệu sẽ hồi âm lập tức.

CHỦ NHƠN.

XƯỞNG THỢ MỘC CHẠM VÀ CẨN CỬA

M. Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

sáng tạo năm 1900

Xưởng chánh tại LAITHIÊU (THUDAUMOT) Quai d'Orsay

Đường mà tàu chạy đi ra

TIỆM CHÁNH CÓ THỢ ĐỦ MÓN

1° Tại *Mytho* đường mé sông, nơi bến tàu và xe hơi. 2° Tại *Cầnthơ* đường mé sông, ngay cửa thâu của khách-trú. 3° Tại *Travinh* đường cái; ngay Tòa-bố; 4° Tại *Hachinh* đường mé sông, nơi bến tàu.

Xưởng nầy có đóng các đồ thờ bằng, phế, tủ, vàng, đều đóng toàn cây danh-mộc như: Trắc, Cẩm-lai và Gõ mà chế tạo khéo léo, thợ làm thật là tinh-xảo, không hề giả-dối. Bấy lâu danh tiếng, được chư quí vị hảo gia khen ngợi về sự kỹ-càng chắc-chắn, rất vừa lòng.

Kính mời quí khách đến xem chơi, hoặc mua hay là đặt theo ý, tôi sẽ lấy lòng tiếp rước và hồi âm liền.

Mandat và đơn thư xin gởi cho M. NGUYỄN-HIỆP-HÒA, Laithieu.

NHÀ BÓN MÀU XANH, TẠI ĐƯỜNG

Bonnard số 90, Saigon

LÀ TIỆM

DÔNG-NAM-MỸ

Chuyên khắc các thứ con dấu bằng đồng, có thợ đóng giày tây giày ta, đóng ô, đóng bồ, sơn sắt, đủ kiểu, có PHƯỚC bán [illegible] kiểu nhiều màu, bán huân, bán [illegible] và các thứ THUỐC [illegible] XUÂN-NINH-THÁI-LIÊU-TÂM. Ô-[illegible] rất thơm và ngon. Cao Lão-Giác gia đường ăn bổ [illegible] chữa về thuốc phòng trị bịnh Hồi-phách rất công hiệu, xin mời quí khách chiếu cố.

Các thứ hàng của bổn tiệm mua tại gốc nên bán cả tính giá thiệt rẻ hơn các nơi.

DÔNG-PHÁP THỜI-SỰ

SAIGON

GIÁ BẠC

Kho nhà nước	10 f.	7 5
Đông-pháp Ngân-hàng (Banque de l'Indochine	10	75
Trung-hoa Công-nghệ Ngân-hàng Banque industrielle de chine)	10	75
Hongkong et Shanghai	10	75
Chartered Bank	10	75

GIÁ LÚA GẠO

Mỗi bao một trăm kilos chở đến nhà máy tính luôn và cái bao nữa:

Lúa Vĩnh-long	5 $ 15	tới	5 $	20
Lúa Gò-công	5 40	—	5	50
Lúa Bãi-xàu	5 45	—	5	55
Lúa Bắc liêu	5 45	—	5	55
Lúa Cao-man (trắng)	5 10	—	5	20
Lúa Cao-man đỏ	5 00	—	5	10
Gạo tương tự	5 36	—	5	46

NGÂN CHO MỘT BỌN THIẾU NIÊN

Saigon — Chiều thứ bảy, lối chừng 7 giờ, cơm nước xong, em rủ ba bốn chị em, cùng đi dạo phố, trước dạo chơi sau mua đồ chút đỉnh. Em cùng ba bốn chị em đương vào trong một nhà hàng bán tạp hóa kia, trước mặt chợ Saigon đứng xem các món. Thình lình một bọn thiếu niên, ở đâu ngoài đường, trông thấy cũng chen lấn xông vào, pha nói pha cười, đứng trước mặt con gái đón bà, mà chẳng có chút gì e dè tanh nết. Đã vậy lại còn giả bộ làm quen, hỏi, các cô vào mua giống gì vậy ?

Em trông thấy, biết rõ là một bọn con nhà bất giáo, không nguồn gốc tới, song nghĩ vì đứng trước mặt người, nếu làm thinh [illegible] người kiêu ngạo.

Em trả lời : Chúng tôi vào xem, chưa có mua vật gì, miệng tuy nói, chưn vẫn bước lui ra ngoài phố. Bọn kia biết là khó nổi dỗ tuồng .. Theo thế thường như người ta ngại cũng thôi thôi lắm chớ. Vậy mà bọn nầy không, không biết câu liêm sỉ, không biết chữ lễ nghĩa là gì. Dám dơ tay mũa ngón mà nói lớn lên rằng : « Mấy con kia, bây đừng quen làm phách ». Một người chị em đi cùng em có hơi nóng tánh, trở ngoái ngó lại, như tuồng toan trở lại đối đáp với bọn kia, song em lấy lời khuyên can rằng : Đồ dã vô liêm sỉ, ta cần đối đáp làm gì, hễ nó quen nết đó hoài, rồi cũng có ngày mang mặt...

Hỡi ôi ! Một người ta, dạ ân cần, lời nhơn ngữ nói không sai ; ai ngờ đâu, diện mạo nam nhơn ! Ăn mặt bảnh bao thế ấy, mà cái đo ngu hèn tiện nầy. Em xin đoán ngay một lời rằng : *Bọn ấy, gia đình không giáo dục.*

Những người thức giả có lượng dung-nhơn thì không ai xét gì bọn ấy mà đem lòng ghét, lại còn có phần thương. Thương nỗi gia đình không giáo dục ; hoặc là sợ gương nói dấn của mẹ cha, từ lúc nó còn đương thơ ấu ; đến bây giờ tập tánh đã quen, không ai uốn nắn. May ra nó ra giao du ngoài thiên hạ, học khôn dại của người, lần hồi biến đổi, nếu không thì tuồng vô loại ấy lẽ nào mà thoát khỏi luật trời, phép công, luật nước nên có dung những đứa cường bạo chi nam, đương giữa thanh-thiên bạch nhựt kia dám phạm đến một người nữ hạnh.

. . .

Mấy lời nói cuối. Ai là phụ huynh, hãy coi chừng tử-tế, lấy theo gia pháp, khuyên [illegible] rằng đó ; chớ buông lung cho nó ngang tàng ; một mai ra ngoài, đối với xã hội đối với nhơn quần ; đã quen mất nết, không giữ lễ nghi, dầu rằng kiếp mãn thân chịu đã đành ; song người ta cũng quở trách rằng : Gia đình không giáo dục.

RỒI BƯỞI MỘT GÀ TRỘM DỪA

Tâyninh — Trong đêm 1er février, lúc 8 giờ tối, tên Mai văn Rớt, tuổi chừng 40, đi làm công tại lò thang của M. Huỳnh triệu Nguyên, tại xóm Độn làng Ninh Thạnh Anh ta thừa lúc đêm hôm vắng chủ nhà mà lại có giỏ thanh trắng tỏ, vắng tiếng người nên anh ta lẻn vào đám dừa mượn [illegible] chơi cho bỏ tỉ vị. Rớt leo lên vừa tới ngọn rồi đeo lên một trái dừa khô đặng toan bẻ trái, để dâu tàu dừa chịu không nổi phất lia cây và dưa Rớt xuống đất. Ôi cây dừa bề cao hơn 10 thước langsa mà con người rớt tay như thế, thì còn kể chi số mạng, nên bỗng Rớt đã đành lìa xác nơi gốc dừa. Nghe đâu tên Rớt là dân lậu, không giấy tờ chi cả mà lại cả mình anh ta có xăm theo lối gian manh. Chắc cũng là tay bợm nhứt chớ chẳng chơi.

Doãn Ngư

CHỢ HIẾP DÂN NGHÈO

Cầnthơ. — Nguyên hôm 19 janvier 1925 tên bương chủ L... ở làng Thiện Mỹ có gặt đặng 100 công lúa nên mới kêu tên Ng. v. Đề ở làng Tích thiện đi kéo lúa mướn, đến kéo lúa ông và ông định cho tên ấy mỗi 100 công là 25 $ 00 ».

Tên Ng. v. Đề bằng lòng bèn kêu thêm hai tên nữa lại kéo phụ, qua bữa 21 janvier 1925 thì chúng nó vô chặt lúa mà xin ông chủ tiền công. Lúc đó ông chủ nói với chúng nó : « bây giờ tao không có đem tiền theo nhiều, tao có bây giờ ở đây 6 $ 50, thôi anh em lấy xài đỡ, rồi mai sáng ra nhà qua đưa hết cho. Song bây giờ rằng kéo giùm thêm cho qua 2 công nữa.

Tên Ng. v. Đề lấy 6 $ 50 rồi cũng vưng lời kéo giùm thêm 2 công cho ông chủ nữa. Đến sáng có tên Keo cũng là chủ đất ở gần, gặt lúa rồi, thấy tên Ng. v. Đề ở không bèn lại mướn kéo lúa mình. Tên Ng. v. Đề, vì nghèo, mà gặp lúc ở không, nên nghe tên Keo mướn thì mau mau lãnh kéo. Rất tội nghiệp cho tên làm mướn nầy vì ban ngày kéo lúa cho tên Keo còn ban đêm thì lội bộ ra nhà ông chủ mà xin tiền còn lại là 18 $ 50. Song lúc ra gặp ông chủ thì ông lại nói : « Tao trả 6 $ 50 cho bây, ngươi thiệt dại, bây giờ I đồng tao không có trả nữa, vì bây làm nửa chừng cho tao rồi bỏ đi làm cho chủ khác, tao bây giờ không trả, ức đi thưa kiện gì thì đi ».

Tên Ng. v. Đề là dân nhà quê nghèo, nghe ông chủ thạnh nộ, tưởng là ông giận mình chút gì đó, rồi 29 tết ổng sẽ cho mình tiền đặng chia xài tết : tô ra lúc kéo lúa tên Keo rồi là 29 tết, tên Ng. v. Đề lại xin ông chủ 1 lần nữa (mà lúc nầy năn nỉ hết sức lắm) ông đã không trả lại xúi đi thưa nữa.

Tức mình, tên Ng. v. Đề bèn làm đơn và thưa cùng ông Chủ quận Trân, ông Chủ quận bèn sai lính đi đòi song tên hương chủ đi vô ruộng nên vợ phải đi hầu. Ông Phủ hỏi thì thiếm nói chồng tôi dặn tôi đừng có trả tiền bạc gì cho tên nầy hết, tôi là phận đờn bà phải vưng theo, chớ tôi không có rõ đến vụ nầy... ông Phủ bèn biểu tên Ng. v. Đề về nhà ruộng mà đòi ông chủ, (lúc ra khỏi dinh đi tới chợ bà chủ chuồi mắn tên ấy om sòm, nhờ vậy tôi là người đi thăm bà con ở Trân hỏi thăm mới biết sự nầy).

Tên Ng. v. Đề về nhà ruộng thì ông chủ không có ở nhà, cỡi ngựa đi chơi rồi. Thôi đã 12 giờ trưa, phải về lo dân liền mà rước ông bà đặng ăn Tết, để ra ngoài ngày sẽ hay.

Ăn Tết rồi, hạ nêu, tên Ng. v. Đề đến hầu thưa nữa, song ông Quận nói việc hộ không xử, đạy biểu lên Tòa thưa. Tên Ng. v. Đề phải xả mà ra đặng về lo gặt lúa của mình, chớ có ngày giờ dư dả mà đi thưa...

Vậy tôi xin ông chủ bổ bài nầy đăng lên báo, thì ông xét suy lại cho dùng lẽ, coi có phải là sự ức hiếp của tên dân nghèo không? Và xin ông kêu tên Ng. v. Đề mà trả số bạc cho y, vì y là nhà nghèo đi làm mướn mà, chớ tôi có nghe : tôi làm lúa rồi ở không sẽ [illegible] thưa ông, thì chuyện không êm đa !

L. D. M. (Cầnthơ)

HÒA HOẠN

Chợlớn. — Chiều thứ sáu tuần rồi lối 4 giờ 20 phút lửa phát cháy một cái nhà lá ở trong góc đường Tokiôn ở ô thứ bảy Chợlớn.

Nhà ấy ở kề cận với một giãy nhà lá dọc theo mé kinh hàng Bàng. Lúc lửa phát lên nhờ có gió trợ lực nên nội trong nửa giờ một giãy 300 cái nhà lá và phố đều hóa ra tro bụi. Lúc ấy dân bà con nít lính quýnh không biết ngõ nào mà chạy vì lớp lửa lớp khói, mịt mù nên phải nhảy đại xuống kinh Tàu bể lội qua phía bên kia mà tránh họa. Nhưng họ lội vừa tới mé bờ thì lửa lại bốc cháy giãy phố bên nầy nữa, làm cho mấy người ấy không dám leo lên phải chịu lạnh ở dưới kinh, và bị lửa táp trên đầu, nên chết nhiều lắm.

Chừng lối 10 giờ tối nơi tàu lửa sang với rồng phải tới mấy đồng tro tàng cho đến sáng tươi.

Tính lại trận lửa nầy chết đến 30 người [illegible] con người [illegible] nhà ở không cơm ăn áo mặc không còn tiền bạc.

Ấy cũng đáng cho là một cái tai trời nạn dân miệt ấy.

ĐỂ VỢ ĐỂ CHỒNG

Phanthiết — Sau khi tết rồi thiên hạ còn đang ăn chơi, trường chưa có ai kiện cáo gì, thế mà ở tỉnh Bình-thuận sau khi nghỉ tết vừa có hai sự kiện đến một lần, mới nghe qua như là một chuyện vậy.

Một sự là một thầy Trợ vào đơn xin để vợ, một sự là một cô Trợ vào đơn xin để chồng. Quan trên đang còn cứu xét.

Lạ thật ! Mới vừa tết rồi sao lại có sát cán hận nhau chi, đến nỗi phải qui cửa công mà xin để bỏ, hay là trong mấy ngày xuân ăn chơi vui thú, say cảnh mà quên tình chăng? Hay là nằm mới cảnh mới lại muốn tình mới chăng ?

Thế thì xuân vui cho ai mà xuân lại sầu riêng cho mấy người đó, xuân đã sầu riêng cho mấy người đó, thì chắc xuân cũng có riêng vui cho ai. Xuân khéo vô tình mà xuân cũng đa tình đó lắm !

Chơi xuân mà phải lỡ làn duyên phận, vui xuân mà phải lạc lõa ân tình, ba vạn sáu ngàn ngày, ngày xuân còn nhiều, ai là kẻ thương xuân, phải nên giữ gìn, chớ để cho đến khi mỗi mắn chịu xuân, mà phải thiệt thòi tuổi xuân như ai vậy.

ÁI-LIÊN

Dạy học đánh máy, mỗi tháng 8 $ 00 (tám đồng). Học ít nửa là ba tháng. Trường không có lãnh học trò ở trong, mà có thể gởi nơi nào tiện, cứ mỗi tháng tiền cơm 10$00. Tiền tương phải đóng trước. Những học sanh đã học đặng ba tháng, thì chủ trường lo kiếm chỗ làm việc giùm.

COURS DE DACTYLOGRAPHIE

Méthode Pathéra — En face gare Dakao

SAIGON

10, Rue Martin des Pallières

Chúng tôi cũng lãnh chép giấy tờ bằng máy viết và làm sổ sách cho các thương-gia. Làm mau, giá rẻ

Xin do nơi

M. Nguyễn-văn-Mới

Duy-Xuân ấn quán

Tại đầu cầu sắt Sadec

Có in đủ các thứ thơ, tuồng, truyện, sách, bằng chữ Langsa và quốc-ngữ. Có in sổ bộ, các thứ giấy tờ về việc mua bán, các thứ danh thiệp, bao thơ, thiệp tang thiệp mời đám cưới v.. v..

Có bán đủ các thứ giấy, viết, mực, bao thơ, ngòi viết, thước gạch, gôm, viết chì và đủ thứ sách vở cho học trò các trường dùng.

Mỗi món đều bán rẻ hơn các nhà in khác.

Duy-Xuân ấn quán,

kính mời.

A. DENHOLM

N° 36-38, Rue Lefèvre N° 36-38

SAIGON

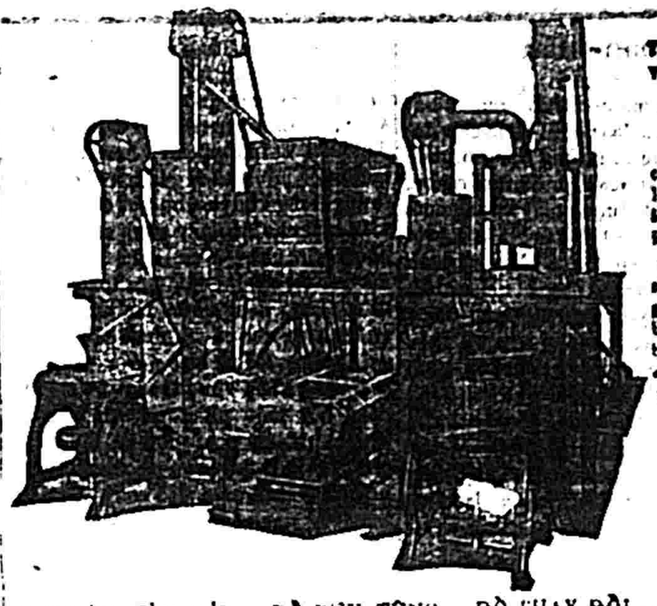

Thiện nghệ và việc bán MÁY XAY LÚA GẠO

Đã tiếp bán [illegible] cái nhà máy từ 10 tấn cho đến 500 tấn ở tại Đông-Pháp.

Cam kết chắc chắn về sự lúa gạo xay ra đặng bao nhiêu và sự bể bị chạy tốt của máy mình.

NGUYÊN GIÁN MÁY — ĐỒ PHỤ TÙNG — ĐỒ THAY ĐỔI — DÂY TRẢN EMERIE — VÂN VÂN — MÁY LÀM DẦU, LÀM ĐƯỜNG — MÓ-TƠ NỒI SÔ-DE V. V GIÁ PHẢI CHẲNG

NHÃN CON-BÉO MÀU ĐỎ

THÙNG BA-RÍT MÀU VÀNG

Rượu Chác Đỏ

"Rivesaltes"

VIN ROUGE SUPÉRIEUR

Rượu Chác Trắng

"Courtalet"

VIN BLANC SUPÉRIEUR

Tốt thượng hạng và ngon hơn các thứ nhãn hiệu khác.

Chư-tôn có [illegible] rượu [illegible] đỏ hoặc trắng, hãy nài cho đặng nhãn « CON-BÉO » *màu đỏ*, nhãy tiền thùng « BA RÍT » *màu vàng* như trên đây vậy, mới là rượu chác thiệt tốt, thiệt ngon của Bổn-hàng, kẻo lầm thứ giả mạo tốn tiền mà vô ích.

Có gởi bán, tại Saigon-Cholon và khắp cả Lục-Tỉnh Tiệm nào đều có trữ bán sỉ và bán lẻ.

F. MARTY

128, Boulevard Charner — SAIGON

Soieries — Dentelles — Broderies

Laine blanche et couleur

Toiles — Cretonne et batiste pour lingerie

Velours et Soieries pour robes

Soie d'Alger pour broder

Tissus et rideaux pour ameublement

Services de table en blanc et couleur

Serviettes de toilette

Expéditions dans l'Intérieur

Hạ-giá

Nhơn dịp xe máy hiệu Tây gởi qua rất nhiều, nên hiệu *ĐẠI ÍCH* 375 rue des Marins Chợlớn, định hạ giá xe máy hiệu *Malbrough* hay là *Talbot* còn 42 $ 50. Xe hiệu nầy rất xinh đẹp mà lại chắc chắn nữa. Có bảo kiết trong một năm.

Muốn mua xin gởi mẫu đo 42 $ 50 hay để gởi cách lãnh hóa giao ngân cũng được.

Những vị ở xa nên viết thơ hỏi cuốn mục lục xe-máy và các thứ đèn thắp bằng dầu lửa hay là dầu sàn.

THIẾT TIỆN QUÁ

Chư-tôn có cần dùng chép giấy tờ chi bằng máy (machine à écrire) xin cứ đến tại bổn-quán thương-nghị. Có sẵn người đánh máy giỏi, máy mới chữ tốt, mà tính giá thiệt rẻ.

Nhà làm nón Lê-v-Chân

MOCAY (Ville)

Kính cùng quí khách đặng hay, tiệm nón của tôi nghỉ máy tháng nay đặng sắp đặt công việc làm lớn hơn khi trước. Nay tôi khéo sự làm lại một cách rất kỹ lưỡng và tính giá nhẹ hơn khi trước cho đẹp lòng quí vị mua sắm. Vậy xin các vị [illegible] chú cả tường tình có cập giúp bạn đồng bang được tấn bộ rất cảm tình.

Mandat cùng là thơ gởi hỏi đều chỉ xin gởi cho M. Trần văn Thế, Commerçant à Mocay (Ville)

Kính cáo.

Bánh Quốc-Nữ

Xin chớ lầm [illegible] bánh Quốc-Nữ cũng như bánh bán của khách-trú xưa nay ; bánh Quốc-Nữ là bánh làm rất tinh khiết lại có beurre, sữa bò, chocolat và vanille, không khi nào phá bụng.

Vậy quí ông, quí bà, khi có dịp đi đám cưới, tân gia, tân quan, hoặc kỵ cơm chi chi, xin nhớ mua vài đồng bạc bánh lẻ, hoặc nằm bà hộp bánh nguyên, trước cúng, sau đem ra đãi khách, thì rất đẹp miệng vô cùng.

Lại lúc đến kinh thành có việc, khi ra về xin quí ông quí bà, nhớ mua ít nhiều về cho [illegible], em [illegible], ngỏ giúp giùm cho công nghệ gái cho Nam được mau tấn phát.

Có bán tại nhà [illegible] và tại tiệm bánh [illegible] hàng tơ, của chú tôi, là M. [illegible] Trương, ở đại lộ Bonnard, số 82.

NGUYỄN-THỊ-THÂN

Propriétaire de la Fabrique de Biscuits Quốc-Nữ

13 Rue Lareynière

Saigon

H. Humbert

78, boulevard Bonnard

Bijoux FIX

Vente en francs aux prix de Francs.

Réveils Japy, ancre perfectionnée, platines massives, ressort en barillet démontables, pignons acier taillé, marche garantie Prix : 33 francs.

Montre 8 jours Octamus, mouvement à ancre de qualité supérieure, spiral Bréguet, levées visibles, boîtier métal argentan gravé, marche garantie Prix : 48 francs.

Bijouterie fantaisie or et argent, Orfèvrerie aux meilleurs prix.

Đó, bây giờ con mình bị chồng nó bỏ nó đỗ thì còn gì danh-giá của nó. Mụ có nhớ hay không? Tôi có nói với mụ rằng gả cho thằng đó không được đa, vì nó là một đứa ăn chơi xài phí, tánh nết lung-lăng ai lại không biết. Nó là một đứa phách lối, ai không biết nó kêu nó bằng « thầy » thì nó mắng xối, xưng mình là ông. Mụ coi nó nhỏ tuổi mà nó xất-xược quá thế, cho đến đỗi mấy đứa con trai của mình nói chuyện với nó thì nó cũng chẳng muốn trả lời. Tại sao vậy? Nó ăn học nhiều mà sắp con mình ăn học thì ít nó muốn con mình kêu nó bằng ông thì mới vừa lòng cho.

Thôi mà, việc lở rồi ông nói cũng như ông chuồi tôi vậy nữa. Ai mà biết đâu, thấy bỗi nó đến nói con mình nó nói nhỏ nhẹ ngồi đâu thì không cục cựa, tôi tưởng nó như mi nào đó đâu.

— Đề gì, lạ gì mụ không biết hay sao! Thứ đồ giả hình mà mụ lại tưởng vậy nên lắm. Đó mới hại lu thế nào. Mụ xét lại mà coi, từ ngày nó cưới con mình đến nay nó xài tiền của mình hết bao nhiêu. Ít ngày nó xin vài trăm sắm vật nầy vật nọ, mình có tiếc chi với con rể, nó lại xin bốn ngàn đồng sắm một cái xe hơi cho tốt để chở mấy con đĩ đi chơi thôi nầy sang tỉnh nọ, đâm để con mình ở nhà làm mọi cho nó, lo nấu cơm trách cá, nghĩ có phải là tức nhơ không. Bây giờ nó bỏ con mình vì mình không chịu cho tiền cho nó xài đủ sức nó nên nó bỏ con mình có chơ gì.

— Ông đừng có dẫn dắt tôi nhiều lời làm chi. Đỗ khôn như vậy để coi ngày sau nó ra thế nào.

— Đó là tôi tại mụ, hai bà nhà đi tới đến là con nhà hiền đức đảm thảm, con mình nó ưng thì phải quá, mình lại chê rằng nầy nọ. Thôi thôi, bể lỡ khó coi tội nghiệp cho con mình biết là đường nào. Nói dứt lời ông đi ra ba chân bốn gót ra theo, duy có một mình nàng vô phước đã ngồi bông con và cứ khóc hoài đến sáng.

TRỌNG-LIÊN

Xin ghé mua!!!

TÂN-PHÁT KHÁCH-LÂU

Của M. TRẦN-V-[illegible]

Kính cùng quí [illegible] rằng Lục châu quí khách [illegible]

Bây ấn nay tôi [illegible] nhà khách thế cách [illegible] nổi hạng lớn rộng rãi phòng ngủ hiệu « Tân-Phát Khách-lâu » tại đường Tổng-đốc-Phương số [illegible] và [illegible] Cholon, phòng vệ sinh [illegible] rất nhã, và mát mẻ lắm, giá [illegible] rất nhẹ hơn các nơi. [illegible] quí-khách nghỉ [illegible] tăng vừa ý.

Quí khách thăm viếng Cholon xin ghé tại « Tân-Phát Khách-lâu » [illegible] thì sao sao quí chư vị cũng [illegible] đã ở gần gare xe-lửa Cholon-Mytho cũng là bến xe-hơi đi các nơi tiện bề [illegible] quí vị.

Tôi cũng có tánh may đồ y phục theo kiểu Langsa và Annam đủ kiểu, có bán hàng lụa, và hàng bắc tốt xét [illegible] và bán đồ nữ-trang theo kiểu kim thời rất khéo, cũng là xe máy và đồ phụ tùng, lại cũng có tiệm bán cơm tây (Restaurant) và bán cà-phê.

Vậy xin mời quí ông quí bà, quí thầy quí cô, chửa lúc rảnh việc xin đến gót ngọc đến tiệm tôi, thì tôi bết lòng hoan nghênh thậm trọng.

Nay kính bạch

Chủ nhơn TRẦN XAO đít KHÁ

Chuyện ít có

MÈO CÓ NGHĨA

Mới nghe nói «*Mèo có nghĩa*» chư tôn có lẽ tưởng tôi đem chuyện «mèo» của cậu nào ở có nghĩa với cậu ấy đây chăng? Thưa không. Đây tôi thuật chuyện con mèo của M. và Mrs Smith ở có nghĩa với chủ nó mà thôi đó.

Tên nó là con mèo Boum ở với chủ tại thành Nữu-Ước (New-York) trong một căng phố số 88 tại con đường thứ 8.

Có một đêm kia, cả nhà đều ngủ giấc điệp, thình lình lửa phát cháy phía ngoài, rồi lơi vào trong thiêu hủy cả giấy phố.

M. và Mrs Smith ngủ thiệt mê mang không hay chi cả, thơi may con mèo Boum ngủ gần phòng ấy giực mình thức dậy trước, thấy lửa cháy ngất trời, nhớ tới chủ liền động lòng thương nên quên sự sợ lửa, nhảy đa ra chung ngăn ngọn lửa, tước đến phòng chủ mà kêu thức dậy. Như có mèo Boum nên cả nhà mới khỏi bị thiêu ra tro bụi.

Mèo thật khôn ngoan, biết đền ơn đáp nghĩa cho kẻ nuôi dưỡng mình, thế mà một ngày kia người ta gặp tử thi của mèo Boum ngoài đường vì sự cơ khát ma tha. Nghĩ cũng đáng thương tiếc vô cùng.

BÒ CÂU NGHĨA KHÍ

Báo *La France Militaire* có thuật lại rằng con bồ câu đem thư số hiệu 108 15 A F trong lúc giặc giả ở tại thành Verdun có đem được nhiều lắm cho rất cần ích cho việc binh-gia, mới biết vì binh gia tại chuồn bồ câu của Công-ty nuôi bồ câu ở Montoire cách thành Tours chừng 40 ngàn thước.

Bồ câu ấy sống được 10 tuổi. Trong lúc Âu-châu tranh cạnh nó có lập được nhiều công lớn tôn thành phủ có bằng khen một cái. Đến khi thất rồi người ta muốn lỗ đầu tích kỷ niệm đời đời bèn mổ ruột ma dồn rơm vô rồi đem để tại cơ binh phòng bị thứ sáu tại thành Tours ở dưới con bồ câu số 1851 cùng công trận nhiều như nó vậy.

VIÊN-HOÀNH.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

ĐỔI CHỖ

M. [illegible] Tri-huyện tập tước bậc [illegible], đang tại tỉnh Sadec, được phép đổi chỗ với M. Nguyễn-văn-Lâm, Giáo-tập thú sáu hàng [illegible] tại tỉnh Cholon.

THĂNG CHỨC

Đã chấp bản xin [illegible] của [illegible] Tây, nhà Giáo-viên [illegible] kể từ ngày 16 Février 1925.

[illegible] xin từ chức của M. Ng-văn-Hươi, Giáo-tập thú sáu hàng [illegible], đang tại tỉnh Travinh.

[illegible] xin từ chức của M. Ng-văn-[illegible] tại phòng [illegible] kể từ ngày 1 Février 1925.

THĂNG CHỨC

Bổ phó [illegible] M. Lê-văn-Vì, cựu Hội-đồng quản-hạt, Phó tham ở Vĩnh-long.

Phó tổng: MM. Ng-hữu-Sáng, cai-tổng nhứt hạng, Huyện hàm ở Bà-rịa; Phạm-v-Mười, Hội-đồng địa hạt, Huyện hàm ở Sốctrăng.

Huyện-hàm: MM. Cao-v-Trực và Ng-v-Tỷ, Họa-sư thượng hạng sở Khám-đạt Saigon; Trần-v-Khuê, Thông-ngôn thượng hạng sở điền-tín Saigon; Ng-duy-Dương, Thừa biện sở Thương-chánh Saigon; Dương-v-Nương, Thông-ngôn thượng hạng ty đề-lĩnh bưu-trí ở Vinhlong; Nguyễn-văn-Tí, Cai-tổng Cần-thơ; Huỳnh-đình-Nghi, Cai-tổng hạng nhứt ở Gocông; Phạm-kim-Hưng, cựu Cai-tổng hạng nhứt ở Mytho; Nhan-văn-Xoài, Hội-đồng địa hạt Rạchgiá; Phạm-v-Sung, Cai-quản trường mỹ-nghệ Thủ dầu một; Phạm-quan-Minh, giúp việc hãng tàu Lục-tỉnh Saigon; Lê-văn-Cư, Thông-phán thượng hạng sở Điền-tín Lào; Trần-quang-Hiếu, Thông-phán Tòa-án quyền Hanoi; Đặng-v-Thiên, Thông-phán phủ Toàn-quyền Hanoi; Đặng-ai-Kỳ, Giáo-tập thượng hạng hạng nhứt, [illegible] Cần-thơ; Ng-quang-Chiêu, Giáo-tập thượng hạng ngoại hạng [illegible]; Hồ-văn-Qui, Giáo-tập thượng hạng hạng nhứt Thành-phố Saigon.

NGHỈ HƯU

M. Ng-văn-[illegible], Giáo-tập thượng hạng hạng nhứt, đang tại trường tỉnh Vĩnhlong được phép nghỉ hưu tháng sáu tháng.

CẤP BẰNG

M. Nhan-v-Trung, nguyên là [illegible], đang dạy tại tỉnh Tâyninh, có tằng sở [illegible] Pháp-Việt, được cấp bằng chứng Giáo-tập thứ sáu [illegible] dạy tại [illegible].

TÒA TẠP TỤNG

Lời nghị được ngày 13 Novembre [illegible] đồng nhơn vậy. Quan tòa tạp tụng Saigon sẽ ngồi xử trong Cholon mỗi tuần lễ hai lần, mở tòa xử việc người bản-quốc và chú, hễ cho [illegible] thì sẽ xử việc Tạp tụng. Mỗi tuần xử ngày thứ [illegible] và thứ sáu đúng 8 giờ ban mai tại [illegible] Thành-phố định. Các quan Chánh-tòa và [illegible] sẽ được lãnh tiền [illegible] và tiền phụ cấp mỗi năm 180 $. Chánh-tòa và [illegible] Lục-sự.

Số tiền nầy Thành-phố Cholon phải chịu.

Thời-đàm

7 giờ sớm mai thầy hai sửa soạn đi làm. Thầy ba cỡi xe máy ghé lại nhà.

Thầy hai. — Thắc cái cờ-ra mách thầy đang người ngồi ngoài ra thầy thầy ba rồi xắt dắt cụ-ly ra vỗ miệng vào tai mà nói rằng: [illegible] toa đứng nói lớn chuyện hồi hôm, ma-phâm nghe rầy chết.

Thầy ba. — Nói ca rớn rằng: nói cái gì, ghé hồi coi hồi hôm mắc công sự gì mà bây giờ chưa đi làm việc, bộ đi ăn đêm mới về, hay là ngủ quán mới thức.

Thầm hai. — Ở nhà sau bước lên.

Thầy ba. — Nín mất.

Thầy hai. — Sợ vợ nghe, nói giả lả rằng: ở tối nay moả, toa với ma-phâm đi Chợlớn coi hát Quân-đông chơi (đỡ vự đu).

Thầy ba. — Moả thức đêm dở lắm, hồi hôm cũng thức, không lẽ đêm nay thức nữa.

Thầy hai. — Ngó chừng vợ rồi day lại ngó thầy ba mà lãi con mắt.

Thầy ba. — Nín.

Thầy hai. — Lật đật thắc cái cờ-ra-oách rồi máng áo bỏi đi, ra tới đường mới nói: toa cứ cà rớn hoài, hại người ta không cho làm ăn sao chơ.

Thầy ba. — Người mắt ngan thầy hai, sao bỗi hôm thế nào mà coi trôm lơ vậy tụi, và nói và cười.

Thầy hai. — Ủi! Không nhắm vào đâu hết, để moả tính cho toa nghe, hồi toa về, moả buồn ý lại L. T. khách lầu mướn một căn phòng hết dõng tư, sai bồi đi kêu một cái (hộp) trọn tấm giấy mở-gà, kêu lại xong xui..... nó than thì ý ôi rằng: mà nó lấy hết tiền không có mà đi uống nước, moả phải dắc nó đi lại Restaurant tốn hết bốn cắt mấy, « dòng thứ gì ăn moả ghé quá » ăn uống no nê trở về phòng, nó nói kêu năm đồng mà phần tiền khuê-hồng của thằng bồi hết 4 quan, nó con năn nỉ xin thêm một đồng mà đáp vô tiền đỡ và sáng về xe kéo, moả phát dồn muốn chưới, mà hay thì thôi, nó biết ý bom-ngọt lại làm cho moả không giận hơn gì, mà cũng chẳng nở bẹp lòng với nó, toa nghĩ coi cái thứ nó bom ngọt mình thằng thiệt một đêm thì tài nào mà không mở túi, đi chơi phiếm mất đêm về moả tính trót 7, 8 đồng, ôi! hồi hôm giờ moả tiếc biết mấy toa, không lỡ nói ra toa cười, cho ý muốn cắn lưỡi chết lận, phải đi hôm tợ moả chẳn hẳn cho đồng bạc ta ở Trung-kỳ bị lụt chẳng là ơn lớn mà lại còn tỏ ra mình là người nghĩa hiệp, moả tức quá bây giờ ăn năn đã muộn biết sao? Nói đoạn, thầy hai buồn mặt, thầy ba cười rộ lớn, mỗi người tách đi một ngả mà vào phòng việc.

Châu-minh-Tạo

Cứu giúp Trung-Bắc-kỳ thủy-tai

Số tiền các tỉnh trong xứ Nam-kỳ quyên giúp những người bị thủy-tai ở Trung-kỳ:

TỈNH		
Bacliêu	23.503 $	00
Baria	1.717	19
Bentre	2.492	15
Bienhoa	457	00
Cantho	11.474	15
Chaudoc	2.859	04
Cholon	1.004	60
Giadinh	2.872	93
Gocong	1.830	20
Hatien	330	66
Longxuyen	2.533	87
Mytho	17.175	44
Rachgia	»	
Sadec	2.277	00
Tanan	1.486	80
Soctrang	9.269	49
Tayninh	1.253	25
Thudaumot	290	00
Travinh	4.623	71
Vinhlong	4.464	10
Thành phố Saigon	599	60
id. Cholon	3.934	90
Tổng cộng:	96.749 $	17

Số tiền các tỉnh trong xứ Nam-kỳ quyên giúp những người bị thủy-tai ở Bắc-kỳ:

TỈNH:		
Bacliêu	861 $	00
Baria	461	60
Bentré	2.105	00
Bienhoà	892	00
Cantho	2.896	43
Chaudoc	197	30
Cholon	1.200	00
Giadinh	1.284	90
Gocong	953	80
Longxuyên	221	50
Hatiên	90	10
Mytho	1.935	50
Rachgia	879	10
Sadec	8.215	04
Soctrang	3.222	82
Tanan	715	70
Tayninh	259	50
Thudaumot	402	3[illegible]
Travinh	3.062	20
Vinhlong	5.830	00
Thành phố Saigon	9.159	03
id Cholon	1.960	30
Tổng cộng:	50.733 $	72

Coi tướng người có tiếng

Trần-kiêm-Tiền tiên-sanh người tỉnh Quân-đông ở miễu Thành Hoàng có lời kính cáo chư quí vị khán quan xin nhà giám. Tôi coi bói khoa cung coi tướng số đoán việc nghèo giàu, số mạng, danh phận, chẳng một lời dua nịnh. Xin chư-quí-vị muốn biết sanh tử cùng các việc hậu lai, xin tạm bước ghé vào thì hiểu rõ. Khán tướng định giá. Tôi có người thông ngôn tiếng Annam, lời biện bạch không sai chẳng hề thêu dệt.

Tại đây có cái dấu hình 100 tuổi treo tên bằng giải và bàn tay thì mới phải là Trần-kiêm-Tiền khéo lắm không phải dỗ làm bậy mà ăn tiền; không hay không đăng vào báo.

TRAN-KIEM-TIEN

Ngụ tại Lục tỉnh khách lầu phòng số 3

Đã tốt mà lại nhẹ

Kính cùng chư quí vị đặng rõ, thuở nay tôi chuyên về nghề mua, bán, và sửa các thứ đồ tây, nhờ ơn quí vị giúm giúp, thì sự tấn phát thiệt đã thấy nhiều muôn, nay tôi lại kiếm được cách làm nón bằng cây ngô [illegible] nhựa cao-su, nón làm [illegible] hơn hết thảy các kiểu nón đác có thuốc [illegible] sự bền chắc, lại mát tốt hơn bội phần, vì nó có cao-su, cho nên như có rủi ro mắc mưa, thì chỉ vớt bỏ ngoài mà thôi, chẳng như cốt nón chẳng hề có [illegible], cũng chẳng có một hay là sắn bọ chi phá hại đặng. Tôi đã thí nghiệm lâu, và đã kiểm hiệu hẳn hoi, nên mới dám thi hành. Nón làm rất tinh xảo, giá bán phải chăng, xin đồng bang chiếu cố.

Quí vị ở xa, mắt chưa từng thấy, muốn biết thiệt hư xin hãy dùng thử một phen cho ắc chắc, như quí vị muốn đóng xin cho tôi hay: số của mấy tác mấy phấn, nón lộp vải trắng hay là vải vàng, hay là nỉ xám, viền da hay là viền vải, thì tôi sẽ gởi tới một cái nón làm theo ý quí vị, và sẽ gởi cách lãnh hóa giao ngân.

Như quí vị có dịp đi Saigon, xin dời gót ngọc tới tiệm tôi, thì tôi rất lấy làm hân hạnh.

Nay kính cáo

Chủ nhơn: Antoine Đạm,

21, rue Amiral Dupré 21, Saigon

TRỒNG RĂNG

QUAN LƯƠNG Y CUNAUD

ở đường Chasseloup-Laubat

số nhà 15

Nhổ răng một cách rất êm ái.

Trồng răng bằng sành và răng vàng

TỦ SẮT

HIỆU

BAUCHE

CAY KHÔNG BỀ

ĐỐT KHÔNG CHÁY

L. JACQUE et Cie

CÓ TRỮ BÁN

---

cửa sấm. Lý-trung-Thơ nghe liền nói: [illegible] khen thương, nay [illegible] chiêu rượu cho vui, đặng trở thêm cao hứng; song đâm phiền Tô-huynh vì tôi mà để vinh dự bao thì tôi rất lấy làm thâm cảm. Tô hữu-Bạch thưa: Đã lỡ đây quá, thì tiểu-sanh đâu dám chối từ, song tiểu-sanh chưa hiểu là bốn bức họa gì, xin cho tiểu-sanh xem lãng mà để vịnh.

Lý-trung-Thơ truyền đem bốn bức họa, và bút mực ra. Tô hữu-Bạch trông thấy bức thứ nhứt thì họa hai người con gái ngồi máy áo. Bức thứ nhì thì họa một [illegible] con gái cầm cần đương đứng nói tiếp, người thổi lửa, người nấu cơm, người nướng thịt. Bức thứ ba thì [illegible] một người con gái đứng [illegible] hoa mà để thơ.

Tô-hữu-Bạch xem rồi nghĩ nghĩ một hồi, liền lấy bút viết ngay trên mảnh giấy, đưa cho Lý-trung-Thơ và Tiền Cử-nhơn xem.

Tiền Cử-nhơn trông thấy thì tài mau lẹ trong lòng đã khâm phục, đến chừng xem hết bốn bài rồi, ngâm đi ngâm lại hai ba lượt vỗ vế mà khen người rằng: Tô-huynh thật quả toàn tài, văn chương nầy con ni sánh kịp. Lý-trung-Thơ tuy chưa đủ sức bình phẩm nổi, song thấy Tiền Cử-nhơn khen ngợi như thế, trong bụng rất đỗi vui mừng, liền nói rằng: Thật là không phụ tiếng nhơn-vật ở đất Kim-lăng. Chúng tôi ngày nay được gặp gỡ như vầy, tưởng cũng lấy làm vinh-diệu, song tôi lại muốn huynh-ông để ngay vào bốn bức cẩm-bình nầy đặng tôi để làm kỷ niệm song sợ nhiễu lòng huynh ông lắm. Tô hữu-Bạch nói: Nào có phiền gì, xin đem bút mực ra đây. Lý-trung-Thơ truyền lấy bút mực và bốn bức cẩm bình ra. Tô cầm bút [illegible] vào, như rồng bay như phượng múa, nét chữ rất thần tình, giây phút đã xong. Tiền Cử-nhơn và Lý-trung-Thơ trông thấy chữ đẹp văn hay, khen vui khen vẫn. Tô hữu-Bạch trong ý thầm nghĩ rằng: Chuyến nầy tuy vậy cũng [illegible] lòng, ước gì ta được [illegible] Bạch-tiên-thơ dưới đền [illegible] mới gặp nay ta cũng vì Bạch-tiên-thơ mà ta cũng đã phải [illegible] đây mà có người [illegible] cho ta.

Vừa nghĩ vừa nghiêm vật ngó lên vách tường bên tả, ở trên từng lầu, có một Mỹ-nữ [illegible] lấp ló ngó trôm mình. Tô có ý liếc lên coi thì là một người nhan sắc tuyệt vời; lại thầm nghĩ: Người nầy đẹp thì vẫn đẹp, song làm sao mà có tài như Bạch-tiên-thơ được; nghĩ đến đó, trong lòng quay quắt, như dục muốn đi ngay; bèn thưa cùng Lý-trung-thơ rằng: Tiểu-sanh vâng lịnh đạo-nhơn rồi, nay xin từ giã lui về. Lý-trung-Thơ vội vàng nói: Huynh-ông đã có lòng hạ cố đến đây, sao mới vội về, huống chi bây giờ đêm hôm tối tăm, đi làm sao tiện, xin cầm huynh ông rằng ở lại một đêm nay, rạng ngày rồi sẽ. Tô nói: Rạng ngày cũng được, song tiểu-sanh bị không có hành lý và ngựa cũng không, xin về nhà quản đồng tom liệu. Lý-trung-Thơ nói: Tô-huynh không phải [illegible] sự ấy đã mắc tôi tiện biện. Bèn mời Tô cùng Tiền Cử-nhơn vào Bắc-giác-đình thưởng rượu; tiệc rượu quá nửa đêm, Tiền Cử-nhơn mới từ giã ra về, Lý-trung-Thơ rước Tô-hữu-Bạch vào chơ phòng an giấc.

Tô-hữu-Bạch vào phòng, nằm thiền thao, trằng trọc không yên, chỉ trông trời mau sáng đặng sửa soạn ra đi.

Rạng ngày có Trương-lão tới, hỏi sao tiểu-sanh dậy sớm thế. Tô đáp rằng: Chúng tôi chỉ mong đi cho đến chốn đến nơi, chẳng dè ngày nay, bị sự ngăn trở giữa đường mà còn phải đắt dẫt đó đây ở đây, thế nào nằm cho an chiến.

Trương-lão nói: Tôi nghe Lý-trung-Thơ tới nói rằng: Tiểu-sanh là một vị tài học phi thường, tất nhiên có ngày phát đạt. Lý-trung-Thơ tới có lòng ái mộ Tiểu-sanh, muốn cầm Tiểu-sanh ở lại đây, đặng cho Công-tử Lý-trung-Thơ tôi may nhơ giáo huấn, theo ý Tiểu-sanh nghĩ ra thế nào?

Tô-hữu-Bạch nói: Trong lúc nầy tôi đương vội vã đi lo Kinh-trung, sự đó tôi tính làm sao tiện được. Hai người vừa bàn bạc, thì đã thấy một người ngoài cửa cầm danh-thiệp vào. Danh thiệp ấy là của Tiền Cử-nhơn mới Tô qua nhà uống rượu. Tô-hữu-Bạch nói: Bây giờ tôi vội vàng sắm sửa đi, cuộc rượu ấy tôi xin từ, tôi không thể nào chậm ở lại được, phiền người về thưa lại cùng Tiền-lão-ca cho tôi xin kiếu lỗi. Trương-lão thấy Tô ý quả quyết như vậy, bèn nói rằng: Thôi, xin Tiểu-sanh tạm ngồi giây lát, để cho lão vào phân tỏ cùng Lý-trung-Thơ.

Tô hữu-Bạch ngồi một hồi lâu, chưa thấy được tin gì, mới dạo ra sau vườn, đứng bồi hồi ngoạn cảnh.

Bỗng chốc nghe có tiếng người cầm vấn ở cạnh vườn bên kia nói rằng: Hôm nay hoa nở đủ màu rực rỡ đua tươi. Tô dòm thấy dáng xa xa như tường có một lối đường nho nhỏ, bèn bước tới, lách mình vào, dặng xem các thứ hoa vườn kia, và cho thấy người thưởng hoa luôn thể.

Bước gần đến, thì thấy một vùng cỏ đẹp, trăm thứ hoa thơm, trông vào cái vườn kia, rất là quang cảnh; kế thấy một chàng thiếu-niên công-tử mặt phượng mày tằm, môi hồng răng trắng, dáng dấu tuấn tú, phỏng chừng mười lăm mười sáu xuân thu. Chàng đứng lại gần trông thấy Tô hữu-Bạch liền chắp tay mà chào Tô và tiếp: Chẳng hay Tiểu-sanh có phải là người đỗ thi, thưởng rượu hôm qua ở tại hoa-viên họ Lý đó chăng? Tô đáp: Tiểu-đệ thô sơ ngâm vịnh, ngờ đâu bên tường kia có Tống-Ngọc đêm qua, Tiểu-đệ lấy làm hổ thẹn.

Chàng thiếu-niên đáp: Xưa nay tài văn ít tài, khác nào sắc kia ưa sắc, tiểu-đệ trông thấy tài mạo huynh ông, trong lòng thiết là sở mộ, chẳng hay huynh ông có rộng lòng dung cho tiểu-đệ kết chút nghĩa kim bằng, gọi là được chút đồng thanh đồng khí.

Tô hữu-Bạch nói: Thanh khí lẽ hằng, tiểu-đệ cũng lấy làm hoan nghênh lắm chớ.

Chàng thiếu niên nói: Đã nhờ được tình huynh ông cố cập, xin mời huynh ông ngồi tạm trên tảng đá đây, đặng tôi hỏi thăm tên họ.

Tô hữu-Bạch ngồi một hồi lâu, chưa thấy được tin gì, mới dạo ra sau vườn, đứng bồi hồi ngoạn cảnh.

Bỗng chốc nghe có tiếng người cầm vấn ở cạnh vườn bên kia nói rằng: Hôm nay hoa nở đủ màu rực rỡ đua tươi. Tô dòm thấy dáng xa xa như tường có một lối đường nho nhỏ, bèn bước tới, lách mình vào, dặng xem các thứ hoa vườn kia, và cho thấy người thưởng hoa luôn thể.

Bước gần đến, thì thấy một vùng cỏ đẹp, trăm thứ hoa thơm, trông vào cái vườn kia, rất là quang cảnh; kế thấy một chàng thiếu-niên công-tử mặt phượng mày tằm, môi hồng răng trắng, dáng dấu tuấn tú, phỏng chừng mười lăm mười sáu xuân thu. Chàng đứng lại gần trông thấy Tô hữu-Bạch liền chắp tay mà chào Tô và tiếp: Chẳng hay Tiểu-sanh có phải là người đỗ thi, thưởng rượu hôm qua ở tại hoa-viên họ Lý đó chăng? Tô đáp: Tiểu-đệ thô sơ ngâm vịnh, ngờ đâu bên tường kia có Tống-Ngọc đêm qua, Tiểu-đệ lấy làm hổ thẹn.

Chàng thiếu-niên đáp: Xưa nay tài văn ít tài, khác nào sắc kia ưa sắc, tiểu-đệ trông thấy tài mạo huynh ông, trong lòng thiết là sở mộ, chẳng hay huynh ông có rộng lòng dung cho tiểu-đệ kết chút nghĩa kim bằng, gọi là được chút đồng thanh đồng khí.

Tô hữu-Bạch nói: Thanh khí lẽ hằng, tiểu-đệ cũng lấy làm hoan nghênh lắm chớ.

Chàng thiếu niên nói: Đã nhờ được tình huynh ông cố cập, xin mời huynh ông ngồi tạm trên tảng đá đây, đặng tôi hỏi thăm tên họ.

Hai người đương ngồi đàm đạo thời thấy gia nhơn bên nhà Lý tìm Tô, mời về dùng bữa. Tô [illegible] ngần ngại chưa muốn đi. Mộng Lê liền đứng dậy nói rằng: Chủ nhơn đã có lòng chờ, xin huynh ông hãy tạm về dùng bữa; tiểu đệ đứng chờ đây, giây lát xin mời huynh ông ra đây đàm đạo.

Tô ưng lời về đến viên [illegible]. Lý trung Thơ ra tiếp, vừa mời [illegible] dùng cơm. Cơm nước xong rồi Lý-trung-Thơ nói: Xin nhơn huynh tạm ngồi thong thả, tôi xin tấu sang nhà Tiền-cử-nhơn một lát sẽ về, kẻo tôi đã [illegible] lỡ lời khi nầy.

Tô lúc bấy giờ, trong lòng muốn từ luôn, song có ý ở đây [illegible] dịp qua tối đó [illegible] Lư mong [illegible].

Lý trung Thơ đến [illegible] Tô đứng dậy đi liền, dạo quanh ra vườn sau lần theo bờ cả.

(Sau sẽ *tiếp theo*)

Tánh nhẫn-nại có ích cho sự lao-động thế nào?

Sự lao-động nghĩa là công việc làm của hình-chất: lao-động bất tất phải cần mạnh lực, cũng bất tất phải cần có tinh-thần; chỉ cần một cái tánh nhẫn-nại cũng đủ làm cho sự lao động được tiến-bộ.

Ta muốn biết một dân-tộc nào văn-minh và phong-phú thì ta hãy điều tra cái số người lao-động trong xứ. Cũng như là muốn biết một cai gia-tộc nào thành bại, thì ta hãy xem gia-quyến tứ-đệ trong gia-tộc ấy chăm lo công việc làm ăn thế nào.

Người nước ta, nếu nói về phương-diện đoản-thể thì người lao-động vẫn nhiều, tánh nhẫn-nại vẫn có; song thuộc về một hạng người cùng-bát-đắc-dĩ, tùng thế, buộc phải chịu lao-động, chịu nhẫn-nại mà thôi. Bằng nói về cái bổn-tánh nhẫn-nại tự-nhiên, thật không thấy người có đủ sự-sản, dũ tư-cách làm nên công việc mà cam tâm chịu nhẫn-nại vì sự lao-động bao giờ.

Cũng thấy có đôi người miễn-cưỡng tập sự lao-động, song lúc ban đầu thì coi bỡ ngỡ hai đến kế do cùng dì ra lười ra biếng, rồi lần lần thôi chí ngay. Ấy là tại thiếu mất cái tánh nhẫn-nại thành ra cái công lao-động hóa ra vô dụng đó thôi.

Đây tôi xin chỉ rõ, về một cái tánh chất người Annam.

Một nhà Bác-sĩ bên Thái-tây bình-luận rằng: «Dân-tộc Annam ở nhằm miềng nhiệt đới, gần đường xích-đạo của mặt trời; xứ ở nhiệt-đới, bao giờ người cũng biếng nhác, tánh ưa ngủ là vì chịu ánh sáng mặt trời nồng nả, cho nên cái tinh thần con người không được khoáng khoái, hóa ra cái tánh quen dã-dượi, dầu rằng có thao tác cũng miễng cưỡng đó thôi.»

Xét lời nói thế cũng là một cái lý-luận cao kỳ, chưa hẳn thác đúng lẽ. Theo ý tôi tưởng, về miền nhiệt-đới như các dân tộc phía nam Á-châu, Ấn-độ, Java và cù-lao Au-tralie, thời các dân-tộc ấy toàn là dùng về sự lao-động hình-chất, lại có tánh nhẫn-nại nữa, trong bề hình-chất nhiều hơn bề tinh-thần.

Chỉ đoán rằng: những dân-tộc mà chịu ánh sáng mặt trời nồng nả thời các dân-tộc ấy so nào-cần tư-tưởng không được thông-hoạc lanh-lợi bằng dân-tộc khác, đoán như thế thời có lẽ.

Nước Annam chia làm ba xứ; xét cái tánh chất nhẫn-nại của dân-tộc trong ba xứ thời người Nam-kỳ hình như kém thua Trung-Bắc kỳ.

Song cái tánh nhẫn-nại của người Trung-Bắc kỳ là cũng vì cái cảnh hiện tượng, bề sanh-lý khó khăng mà buộc phải chịu đó thôi. Người Nam-kỳ vì sanh trưởng vào một xứ dân ít, ruộng đất nhiều, bề sanh-nhai có dễ, nên con người ít chịu nhẫn-nại về sự lao-động.

Nói rốt lại, người nước ta vì thiếu cái tánh-chất ấy, nên các đường công-nghệ và nông-nghiệp chậm trễ phát đạt, thua kém người là bởi thế.

Ta chẳng xem đâu xa, chỉ xem trước con mắt ta những người khách-trú sang kiều-cư ở xứ ta đó thì biết.

Lao-động thế nào, nhẫn-nại thế nào, chẳng nên sự nghiệp là đường nào.

TUNG-LÂM

Voulez-vous vous embellir
la dernière mode?
Demandez-vous une
pommade

AU BON PRIX

Exigez chez
LÊ-ĐÌNH-THỨC
Parfumeur Pharmacien
16 7 rue d'Espagne Saigon

Lời rao cần kíp

Kính kiếu lối cùng chư thân chủ, nhơn vì năm nào tôi in lịch cũng do theo lịch của hội Thánh song rồi năm tới đây lịch hội Thánh in lộn hết một ngày nên thành ra an Tết nhằm ngày 25 Janvier 1925. Vậy xin chư thân chủ đọc lại là ngày 24 Janvier 1925 mới đúng. Sự lộn ấy cũng bởi năm nay (ất-sửu) tháng 11 thiếu mà in lộn đó.

J. NGUYỄN-VĂN-VIỆT
Đốn thủ.

Giáo phụ sơ lai

Dạy vợ tự thuở ban sơ mới về

(dịch văn tây)

Chồng bảo vợ rằng: «Mình ơi, mình còn nhiều công việc nữa, đến khi thành hiệu, để mình cai sướng vô cùng: như khi cô đưa ở mua rau thì mình dạy cho khéo, đại thì mình dạy cho khôn, thế là vừa lòi cho như mình mà vừa lch cho chúng nó nữa; đứa nào siêng năng thì mình khen mình thưởng, đứa nào tiếu lão thì mình phạt mình rầy. Còn một việc nầy, hễ được thì biết bao khoái lạc cho mình, an ở làm sao cho hơn tôi, mình nói cái gì tôi cũng chịu phép, mình làm việc gì tôi cũng chịu rằng hay. Mình đang sơ rằng, một ngày kia, cần sức suy thì oai quyền của mình cũng nhơn theo mà giảm bớt; không, ở với nhau càng lâu dài, thì chắc mình càng thêm lịch duyệt, trở nên từ mẫu hiền thê, ta được nhiều người trân trọng. Mắt đẹp là tánh anh, không phải vì có nhan sắc mà ta khen đâu, bởi đó mọi đều ta mới gọi là người thảo.

Trong nhà phải có thứ tự, rất nào vào chỗ nầy, ao quần phải đặt vào đó, chỉnh-lễ, lâu thóc bậc tiền giữ gìn ngăn nắp.

Mình cũng không nên ngồi luôn một chỗ. Phần việc của ta chủ nhơn phải đi xét các việc, chỉ vẽ cho dạy bảo tôi. Cái gì mình biết thì dạy dỗ cho chúng nó, cái gì mình chưa biết thì lại học thêm. In khắp các phòng để coi vật dụng đặt để có theo thứ tự hay không. Như thế cũng là một cách đi dạo cho thư thả trong mình vừa dưỡng công dưỡng việc nữa. Đêm thơ quạt chiếu đã mang ngày lạt ra mà nấu nướng, khi xếp quần áo, khi giặt đồ đặt; ấy cũng là một cách làm cho dẻo gân dẻo cốt, ăn thêm ngon, sức thêm mạnh, mà da thịt càng thêm đỏ thắm. Về việc ăn bận, phải cho sạch sẽ chỉnh tề để thêm huy-lực cho mình, dầy tỏ thấy vậy đem lòng mến yêu kính trọng. Những người đàn bà tối ngày cứ ngồi một chỗ thì ta cho là chỉ biết trau dồi phấn sáp mà thôi.

Vợ thưa rằng: những lời anh dạy đều là phải cả. Từ rày về sau em xin theo đó mà làm.

Khi vợ chồng đã quen đạn nhau [illegible] rằng: Mình ơi, mình có nói từ làm sao mà tôi [illegible] mẹ mình gả mình cho tôi [illegible] cũng biết như tôi rằng: Tôi kiếm [illegible] vợ khác cũng dễ, mà mình tìm một [illegible] cũng khác cũng chẳng khó [illegible] cha mẹ mình và cũng [illegible] tôi, chỉ muốn kiếm người cho xứng đáng trước cho tôi đặc tố gia, [illegible] phương [illegible] Vì lẽ ấy nên [illegible] mình, và cha mẹ mình mới đến [illegible] tôi.

Nếu mai sau, tôi cho mình có con [illegible] chồng mà [illegible] đến nay lẽ phải mà dạy dỗ chúng nó. Dẫu lúc già, chúng nó lại đến ơn trả thảo cho mình, phò trì mình và tư trợ mình, thì còn gì vui sướng bằng.

Còn nhà cửa thì bây giờ về tay chúng mình hết. Bao nhiêu của cải của tôi, tôi cũng phó thác cho mình, con bao nhiêu của mình đem về đây cũng nên bỏ chung với của tôi, đừng kể ai nhiều ai ít. Song phải biết rằng, kể tôi với mình người nào khôn khéo hơn, tánh lợi hơn tức là hơn.

Người vợ đáp rằng: — Tôi phận đàn bà, có làm gì nên nỗi được. Chẳng phải về gia đình đều do nơi tay người đàn ông hay sao? Khi tôi ra [illegible], mẹ tôi chỉ dặn tôi ăn ở với mình cho [illegible] thôi.

Chồng nói lại: — Vẫn thế. Thiệt [illegible] là biết giữ gìn của cải và [illegible] thôi đường ngay lòng thật mà gây dựng cơ đồ [illegible] cho giàu có thêm ra.

Vợ đáp lại: — Tôi biết làm [illegible] cho giàu có được?

Chồng [illegible]: — Không, mình hãy ở cho trọn đạo [illegible] đầy đủ phần việc mình [illegible].

Vợ hỏi: — Phần việc là thế gì?

Chồng đáp: — Phần việc của con đàn chưa kia quan [illegible] cho ở ăn, thế nào thì phần việc mình tần [illegible] cho gia đình ta thế nầy.

Tôi nghĩ như Tạo hóa mà khiến cho ăn đường phối hiệp là để cho hai bên đều được công ích cùng lợi đó.

Như sanh con để cái, trước là để cho đông giống khỏi tiêu diệt sau để giúp đỡ cha mẹ trong lúc yếu già. Người ta cũng không ở ngoài hai nhơn lẽ: vật được, nên phải có đôi cha. Mình cho trong nhà có vật kia vật nọ, người đàn ông phải làm việc ngoài đồng, đi đâu mà mình thì coi việc ngoài đồng, đi đâu đó. Còn đàn bà yếu đuối hơn lại ở trong nhà, có sanh [illegible] chồng, nên trong [illegible] Đàn ông [illegible] cũng tâm hoài, vì phải để phòng của cải người đông, [illegible] gian [illegible]. Hai bên đều có [illegible] thảo phải, nên bên nào cũng có lòng [illegible]. Về việc đó thì chưa [illegible] hơn, chớ về việc [illegible] tôi [illegible] hơn [illegible]. Nói tóm lại, đàn ông đàn bà chẳng [illegible] tánh tốt mới hay, nên chi phải tương [illegible] nhau, tại bởi nầy [illegible] thể [illegible] cho tật bổn [illegible].

Mình [illegible] vậy thì ai phải biết [illegible] hay, lo ăn ở cho trọn đạo, lo làm lòng cho hết lòng. Cũng một lẽ ấy, trong phạm [illegible] đàn bà chẳng phải chung [illegible] nhau coi ngó việc gia sự. Trở đất cũng có khiến rằng: đạo cha mẹ phải biết thương yêu con và nuôi nấng [illegible].

Pháp luật lại có nói: Đàn bà thọ [illegible] nội trợ quí hơn [illegible] ngoài đường, đàn ông thông việc tứ phương tốt hơn lành nghề thêu dệt. Thế thì nếu người chồng mà [illegible] làm việc thế cho vợ chẳng là [illegible] làm ru.

Người đàn ông có chức trách người đàn ông, người đàn bà có bổn phận người đàn bà, cũng như con ong [illegible] có công việc riêng của nó vậy.

Vợ hỏi chồng rằng — Chớ [illegible], bổn phận tôi đối với cái công việc con ong chúa không [illegible] thế [illegible]? Xin mình nói [illegible] nghe.

Chồng đáp: — Con ong chúa kia [illegible] sát trong cái ổ nó. Nó không cho con ong nào ăn không ở nhờ; nó bắt đi tìm bông mút nhụy [illegible] ấy để dọn thức mà dùng. Đến lúc ấy, [illegible] ra cho kiếp cả. Nó cũng coi việc [illegible] những mặt và sáng [illegible] đoan [illegible] mới đẻ ra. Khi [illegible], nó sai cho đi tìm nơi cư trú. Mình cũng vậy, phải ở [illegible] cho có việc bổ trong. Thấy tổ đưa nào làm việc ngoài đồng thì sai khiến nó đi, đưa nào làm việc ở nhà thì coi về cho nó [illegible] làm. Đó [illegible] đem về, phải giữ gìn [illegible] biết [illegible] đường [illegible], biết [illegible] gì biết, [illegible] con, đừng [illegible] một nam cho đau, tiêu một trang. Như đem về bông [illegible] mình phải biết may áo quần cho đồng, nếu đem về [illegible] rất thì mình phải biết [illegible] cho [illegible] ăn. Con một tổ nầy [illegible] cho mình, là mình phải [illegible] trong ấm [illegible].

[illegible] một nhọc gì. Hễ tôi [illegible] bông [illegible] mình [illegible] mình [illegible] hết lòng làm việc cho mình. Nghe [illegible] nói thế chồng [illegible] nói rằng [illegible] ở tự tế với kẻ [illegible] [illegible] hoàn [illegible] nó bỏ con [illegible] bay [illegible].

[illegible] — Ta bao nhiêu [illegible] quyền [illegible] tay mình, còn tôi cứ ngồi nhà, mà mình không đem gì về hết thì [illegible] làm [illegible]?

[illegible] — Còn như tôi đem của về mà [illegible] người coi sóc giữ gìn, chẳng [illegible] làm ru? Mình không thấy người ta thường tiếc cho những kẻ làm ngoài mà không có ai coi trong. Vì như đem nước [illegible] thì [illegible] hết hơn mà chẳng [illegible] vậy.

[illegible] — Phải, nên phận đàn bà [illegible] lắm.

(còn nữa)

Thiệt-nghiệp-xưởng
F. NAM & L. LỤC FRÈRES
Đường Pellerin môn bài số 142 144
SAIGON

Bổn hiệu chuyên việc tu bổ máy viết, tủ sắt đủ kiểu.

Rèn sắt bông và các thứ kim khí rất huê lệ

Sửa sang và đủ các thứ khí giải.

CHUYÊN NGHỀ — Mài dao lớn [illegible], dao rạo, vân vân, dùng [illegible] — *Soudure autogène.*

[illegible] theo kiểu [illegible]

[illegible] SÁT

[illegible] LÀM ĐỒ BẠNG SẮT

[illegible] sắt [illegible] và rào sắt [illegible]

[illegible] thương [illegible]

[illegible] tôi [illegible] dommerrel [illegible]

[illegible] tôi [illegible]

Công [illegible] bằng mà giá rẻ.

HOTEL D'ANNAM
Nam-Việt Khách-Lầu
N. 77 à 85 Boulevard Charner
9 à 15, Rue Caraballi
Đường Khổng-Tử, đường Caraballi
SAIGON

HUỲNH-HUỆ-Ý, chủ tiệm.

Kính cùng Quí-khách tỏ [illegible] một tiệm [illegible] hiệu là HOTEL D'ANNAM (NAM-Việt Khách-lầu) phòng rộng mát vô sạch sẽ lắm, [illegible] phòng ở từng lầu, đặt được cận tiền Quí-khách, xin Quí khách [illegible] Sài-Gòn [illegible] tôi [illegible] trong [illegible].

Lại [illegible] thêm một giả-phòng [illegible] rất mát mẻ tại đường Caraballi, trước mặt [illegible] Lương Hữu từ số 9 đến số 15.

HUỲNH-HUỆ-Ý, Cẩn kính.

ĐOẠN THIÊN TIỂU THUYẾT

Lỡ môi lương duyên

Nguyệt xế nhành giâu, trên lầu trống canh ba vừa điểm trở. Ngoài thềm chẳng còn nghe tiếng chi khác hơn là dòng dế kêu sương dỏ-đất, chuyền cành tiếng cú khêu sầu. Trong khoảng đêm u tịch, nhà nhà cửa gài then đóng, người người ngủ an giấc điệp. Hay đâu trong một toà nhà kia tường cao cổng kính, nơi phòng đào trước ngọn đèn leo lét, có một nàng nhan-sắc tuyệt trần đang tuổi xuân mà trên tay bồng một đứa bé sơ lòng mới đặng vài hôm. Mẹ thơ hai hàng lệ đỏ ròng ròng, nhìn con vừa ru vừa than những lời bi-thảm. Đứa bé lại khóc ngắc «Tu oa, tu oa» làm cho cả nhà cũng đều thức dậy.

Nàng vừa nhìn con vừa khóc tấm tức, than rằng: «Con ôi! con có thấy, con có biết cái cảnh ngộ mẹ ngày nay chăng? Sao con chẳng chịu nằm an, còn làm cho mẹ cực lòng cun trí. Con ôi! vì mau thịt của mẹ chia phân dựng nên con, mà mẹ còn nán sống lại hồng trần nầy hầu nuôi con cho nên vai nên vóc. Con ôi! vì nơi ai mà làm cho mẹ như bọt bèo sóng dập, ngày nay lụy dỗ canh trang, gối nghiên nệm chích. Thiệt cũng nên hơn chu con là người có ân học chiếm đặng cái địa-vị cao sang, kẻ thưa người hầm, cũng tiếng ông nầy ông nọ mà lòng lại đành phụ nghĩa tào khang chưa uyên rể túy, chẳng tưởng đến vợ yếu con thơ tuổi non ngày. Con ôi! con nín đi con. Chẳng phải mẹ ham nơi quyền-quơi mà nay mẹ phải ăn nan, hải than phải khóc như vầy. Ấy là tại mẹ trọng chữ hiếu, dâu để áo nhơ quá khỏi đầu mới ra nông nỗi. Ôi trời ơi có thấu»

Nàng vô phước nầy than nho nhỏ mà chẳng để cha mẹ nàng nghe biết vì vậy mẹ của nàng cởi dây bước vào phòng và lời rằng: «Con ôi! con chớ than khóc làm chi, chồng của con nó không đoái đến con thì thôi, con hãy ở chung với cha mẹ, nuôi hài nhi được ít tháng rồi giao lại cho nó. Ấy cũng vì mẹ dạy con trong nó nên ngày nay con phải chịu bơ-vơ như vầy. Thôi con hãy ngủ đi, thức than khóc làm gì cho thêm đau thêm hại»

Khi bà già của nàng nói thì bỗng ở ngoài ông già của nàng cũng bước vô về bàn mà nói lớn rằng:

Mụ có thấy không! có phải tại mụ dung lời quyến sáo dụ dỗ con của mình nó ưn thằng khốn đó hay chăng?

— Thôi mà ông, tôi muốn cho con nó được thằng chồng sang trọng tưởng là vậy rồi nó sẽ được hạnh phúc, nào đó đâu nó phải khốn khổ dường nầy.

— Tôi có nói với mụ nhiều khi, con mình nó ưng ưng xứng duyên giai ngẫu với nó, hai bên xứng suôi xứng gia và lại con nhà hữu đức thì nên gả rồi. Mụ không nghe nán-nán quyết có một thằng rể làm ông nầy ông nọ dậng đi ngồi lễ đôi mạch, khoe rằng tôi có rể làm đến bực ông. Mụ thấy cái bại đến ngày nay là dường nào chưa. Mụ xét lại mà coi mình là nhà giàu có, con gái lại công, dung, ngôn, hạnh đều đủ nhiều chỗ phải quá gấm ghé cầu hôn.

SONG-MỸ KỲ-DUIÊN

(Tiếp theo)

Sáng ngày Bạch-Công cho đi Đồng-Vinh đến mà hỏi rằng: Trong hai thân trước có một chàng đem phong thi đến đây sao mi không đưa cho ta coi? Đồng-Vinh chối rằo Bạch-Công liền truyền cho một tên gia nhơn khác, đi lục sổ xem thì quả là lúc đó có một chàng xin vào yết-kiến và dâng thơ tôn Tô hữu Bạch. Sau Bạch-Công tra hỏi lần mãi thì mới lòi ra sự Đồng Vinh nhơn gian nữa. Bạch-Công tức giận, mắn Đồng-Vinh: Lão già nầy toan đánh lừa ta, toan làm bại hoại việc nhà ta; bèn khiến người nhà đem Đồng-Vinh ra đánh hai chục trượng, đuổi ra khỏi nhà rồi lựa người khác vô thế.

Kế đó người đi tra xét sổ khảo-hạch về bẩm lại rằng: Tên khảo-hạch trúng đầu là Tô-hữu Bạch, chẳng phải là Tô-hữu-Đức. Bạch-công nghe nói, liền vào nhà trong thuật hết đầu đuôi cho Tiểu thơ nghe. Tiểu-thơ than rằng:

Trời ôi! Thế kỷ nầy mà có những bọn văn-nhơn giả, mưu chước gian như vậy, thiệt khá sợ hãi lắm thay, hèn gì người đời xưa có người kén chồng cho đến mươi năm cũng là phải lắm.

Bạch-Công nói: Hai tên nầy giả dối, sự đã hiển nhiên, quả người cầu mi tiến-cử là Tô-hữu Bạch, còn hai bài ấy cũng là của Tô-hữu-Bạch làm ra, ta quyết hẳn chàng Tô hữu-Bạch là một chang tài ba miễn-thiên không còn ngờ sửa, không biết bây giờ chàng ấy lưu lạc phương nào, ta lấy làm tiếc quá.

Tiểu-thơ nói: Tô-hữu-Bạch đã có tài ba như vậy, chắc hẳn rằng không đến đổi luân lạc đâu; vả lại mấy bài tài-khoa chẳng chưa được phẩm bình thì thế nào chàng cũng có ngày sẽ trở lại.

Bạch Công nói: Bây giờ ta hãy sai người qua Kim-lăng dò xem tông tích chàng, hoặc mai có gặp được chàng chăng. Liền sai gia nhơn đi kiếm, gia nhơn đi ba bốn ngày về bẩm rằng: Chúng tôi sang hỏi quan Ngô-hàng-Lâm thì ngài dạy rằng: từ ngày Tô-Lang bị truất về thì không nghe tin tức, sau có một chàng đến thăm ngài nhận Tô-Lang là anh em thúc bá nói rằng chàng đã vào Kinh rồi.

Tô-hữu-Đức nghe Bạch-Công sai người đi Kim lăng về thì biết rằng sự mình gian sẽ hở mốt ra, bèn thơn thuồng lên trốn đi mất.

Trương quí Như nghe nói sự tra hỏi Đồng-Vinh đã lộ gian ra thì chàng ta nghĩ ở sao cho an nên cũng kiếm phương mà từ biệt.

Bạch-Công lúc bây giờ phần thì tức giận vì hai gã kín mưu gian, phần lại buồn cho con mình muộn màng đôi lứa, nhơn buồn mà phát bịnh nặng. Tiểu thơ chỉ một mình ngày đêm thang thuốc, khóc lóc tóc rối, cứ lo nuôi dưỡng mãi đến hơn một tháng trôn Bạch-Công mới bớt.

Tô-hữu-Bạch khi từ đi rồi, trong lòng chỉ mong kiếm cho được Ngô-Hàng-Lâm dặng ra mắc mà nhờ cậy việc mình; một hôm đi đến tỉnh Sơn-Đông, lúc bây giờ đã tối, ghé lại quán ngủ trọ một đêm. Sang ngày mai tên Tiểu-Hỷ sửa soạn dỡ ra đi, thấy trên đầu giường có một cái gói bằng vải, không biết của ai, mở ra thấy vàng ở trong mà có trăm nén, bèn đưa lại cho Tô-hữu-Bạch. Hữu Bạch xem rồi liền bảo gói lại mà để đó, và bảo Tiểu-Hỷ rằng: Vật nầy không phải là vật của mình; mình không nên lấy. Thầy trò đương suy nghĩ; bỗng nghe ngoài quan có một người nào kêu chủ quán mà xin lấy cái gói bỏ quên. Chủ quán đương lo sợ hãi, thì trong nầy Tô-hữu-Bạch đã khiến Tiểu-Hỷ cầm đưa ra. Chủ-quán lấy làm cảm tạ vô cùng, liền dọn một tiệc rất long trọng mà đãi Tô dặng đưa Tô lên đường.

Tô-hữu-Bạch, thầy trò cỡi ngựa lên đường, đi chưa được mấy dặm, hàng ngang qua một khoảng rừng rậm, không làng không xóm không một nhà ở, không dấu người đi; bỗng chốc một trận gió to, sấm dậy, mây kéo tối tăm, trong khi khiếp sợ, thình lình trong bụi nhảy ra một thằng ác-cướp, tay cầm trường, đập Tô-hữu-Bạch té nhào xuống đất, rồi nhảy thót lên ngựa, dục ngựa chạy mất, đồ hành-lý buộc trên lưng ngựa cũng mất ráo.

Thầy trò Tô hữu-Bạch bị kẻ cướp đoạt ngựa và đồ hành-lý; lúc bây giờ chẳng biết tính kế làm sao, vả lại trời tối đen như mực mà một mình ở chốn rừng hoang núi thẳm nầy mới là khổ cho! Chỉ bằng trở lui về nhà chủ-quán hôm qua lưu trú đã rồi sở liệu sau.

Lúc nửa đêm, chủ-quán thấy thầy trò Tô-hữu Bạch trở về thì lấy làm ngạt nhiên. Sau nghe Hữu-Bạch thuật chuyện đầu đuôi giữa đường bị ăn cướp, thì ông ta lấy làm thương xót, bèn mời Hữu-Bạch vào nhà trong an nghỉ.

Sáng ngày mai, Tô vừa ngủ dậy, thời chủ ông đã vào ngồi một bên bàn bạc chuyện trò, bỗng có một ông già bước vào thấy Tô liền hỏi: Chàng Công-tử nầy có phải là chàng được gói vàng ngày hôm qua mà trả lại hay không? Chủ ông thưa phải, và nói chàng đã từ giã ra đi rồi, chẳng may đi ngang qua rừng bị bọn côn đồ cướp giựt cả ngựa và đồ hành lý, bây giờ trở lại đây, chưa biết tính liệu thế nào, cho thượng lộ tôi Kinh. Ông già nghe nói cũng lấy làm động lòng liền nói rằng: Lão nghe Công tử người ở Giang nam, đã trễ tá, Công tử cũng có tài làm thơ, phú, chớ? Tô-hữu-Bạch nói: Tiểu-sanh, tuy chưa dám sánh học vào, tài, song về môn thơ, phú, thì Tiểu sanh ngày thường ngâm vịnh, lẽ cũng làm được. Lão ông nói: Vậy thời tốt lắm. Lão có một người thân quyến họ Lý làm chức Trung thơ, nhà giàu, tánh hào hiệp, ngưu lại ưa chuộng văn chương, tánh muốn giao du cùng văn-sĩ, bằng nay Công tử đến đó chơi, tưởng rằng thấy được văn-chương chắc Công-tử chẳng lo gì không đỡ hành-lý.

Tô-hữu-Bạch nói: Lão-trượng thương tôi mà nói vậy, tôi đây cùng Lý-trung thơ vẫn chưa hề quen biết, bây giờ tôi một mình đi tới đó, coi bộ đường đột e bất tiện chăng? Lão ông nói: Công tử hãy đi cùng tôi, không hề gì. Khi ấy Lão ông dẫn thầy trò Tô-hữu-Bạch đều đi; vừa đến ngoài ngõ Lý-trung thơ thì Lão-ông vào trước; một lát có người nhà ra đưa thiếp mời Tô.

Tô-hữu Bạch vào, Lý-trung-thơ mời ngồi rồi nói: Tôi nghe xá-thân tôi nói rằng Tô-huynh là người học thức cao tài, tôi chưa được tiếp, ngày nay tình cờ gặp gỡ, chẳng xiết lòng mừng. Tô-hữu-Bạch thưa: Tiểu-sanh vẫn chẳng dám đường đột, song Tiểu-sanh nhơn vào Kinh, giữa đường bị cướp ở trọ nhà quán kia, may gặp Lão-tiên-sanh thấy tình cảnh tiểu-sanh, muốn tiến dẫn tiểu-sanh đến đây, may nhờ đại nhơn sẵn lòng bao dung, tạm dùng được tiểu sanh sung vào thơ-ký, đãng tiểu-sanh nhờ chút ơn dư.

Lý-trung thơ nói: Mới rồi đây, có quan Án-sát đồng liêu tôi, tặng hào cho tôi bốn bức cẩm-bình, tôi đã mướn người họa bốn bức tuyệt khéo, nay tôi muốn để mỗi bức mỗi bài thi, ngu ý khen ngợi, song tôi không có giỏi cảnh, nay gặp được nhơn-huynh, tài tử văn-chương, xin nhờ nhơn huynh đề giùm cho tôi, tôi chẳng xiết ơn lòng, và lại khi lấy tính nhơn-huynh ngày nay gặp gỡ.

Tô hữu-Bạch nói: Tiểu-sanh chỉ e sức kém tài sơ, chẳng vừa lòng đại nhơn chăng? Lý trung thơ tiếp: nhơn-huynh đã tưởng đến tôi mà quá bước đến đây, xin mời ra vườn sau cùng tôi uống vài chén rượu làm vui, dặng giúp thêm cao hứng. Nói rồi bèn truyền trong nhà bày tiệc rượu và nắm tay Tô mời ra hoa-viên. Tô vừa đi từng bước, thì thấy một sở hoa-viên rộng rãi trong có cái đình bát giác hoa thơm, cây mát, nhiều cảnh hữu tình. Khi vào đình bát-giác vừa ngồi, thời thấy trong nhà dọn rượu và hào soạn mỉ miều, một cách thiết đãi rất quí trọng.

Hai người đương ngồi, chưa bưng chén rượu, bỗng chốc ngoài cửa có người vô báo tin rằng: có Tiền Cử-nhơn lai viếng. Lý trung-thơ mừng rỡ liền nói rằng: Tốt lắm, thiệt là bảo hội hôm nay, hãy ra rước vào mau. Giây lát Tiền Cử nhơn vào, Tô hữu-Bạch đứng dậy chào và tiếp bối Lý-trung thơ rằng: Xin lỗi, tiểu-sanh dám hỏi quí-khách là ai? Lý trung-thơ nói: Đây là Tiền Cử-nhơn quí hữu tôi. Tiền Cử-nhơn hỏi lại: Chẳng hay Công-tử ở đâu? Lý-trung-thơ đáp: Đây là Tô-huynh, người ở Kim lăng. Tiền Cử-nhơn lại hỏi: chẳng hay Tô-huynh đến chốn nầy, xa xuôi hoặc đi có sự gì chăng? Lý-trung-thơ đáp: Tô-huynh số là đi đến kinh, chẳng may giữa đường bị cướp, còn ngụ ở quán bên kia, gặp người xá thân tôi giới thiệu sang đây, dặng làm quen. Tiền Cử-nhơn nói: Như vậy thời tôi may mà được cơ hội tốt, nay là có nhơn-duyên cùng Tô huynh rồi đây. Từ hôm Lý trung-thơ tiến-sanh cậy tôi đỡ bốn bài kể đến nay, tôi nhơn bận việc, chưa kịp nghỉ xong, nay gặp Tô huynh, tưởng rằng tôi xin nhường lại cho Tô-huynh thế tôi, mà đỡ giùm, chắc có tình tài văn chương hay lắm. Tô-hữu-Bạch thưa: Tiểu sanh đâu dám lạm phép mà đánh trống trước

ĐÁNH DÂY THÉP
Để như vầy :
NHỊ-THIÊN-DƯỜNG
Cholon

DÂY THÉP NÓI
Số 638

NHỊ-THIÊN-DƯỜNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38. — CHOLON

CÓ BÁN CAO THƯỢC CAO, ĐƠN, HOÀN, TÁN RẤT CÔNG HIỆU NHƯ SAU NÀY

SÂM-NHUNG BỔ-THẬN HOÀN
(*Thuốc hoàn bổ-thận cổ danh*)

Dám tưởng trong thân thể con người, thận là cội rễ, nếu phần tiên thiên hao kém, hậu thiên giảm suy thì phải mau dùng thuốc nầy mà bổ tinh thần thì mới đặng mạnh giỏi luôn.

Cho nên Bổn-đường có ông Lương-y VI-TẾ-SANH, gắn hết lòng hiệp chế ra thứ thuốc « SÂM-NHUNG BỔ-THẬN-HOÀN » nầy, công hiệu như thần, điều hòa huyết mạch, bổ thận trang lương, tư nhuận một mảy khoẻ nhà tuy vị, bổ khí sung thần, hoặc bởi sắc dục quá độ, mỏng mỉ di-tinh, tinh tiết đầm đề, mồ hôi lai láng, hoặc hạ nguyên suy nhược, thân kém ốc lông, cử động yếu ớt, lỗ tai chảy nước, mỏi gối đứng lưng.

Bởi các chứng ấy mà sanh ra, nếu dùng đặng thuốc nầy thì [illegible] mà được mưa móc nhuần gội trở nên sung tác tinh thần, mỏi mai [illegible] thật.

Thuốc hoàn nầy mà dùng nhiều chưng nào thì càng tốt chừng nấy, sớm tối sanh nhiều con, thiết là một phương thuốc rất hiệu nghiệm lạ thường, rất quí trên đời, chẳng có thuốc nào bì kịp.

Chư quí vị có mua thuốc nầy thì [illegible] NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG, [illegible]

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống hai buổi, sớm mai thức dậy uống một hoàn, chiều tối khi đi ngủ uống một hoàn, hãy dùng nước muối măng mằng hoặc nước trà mà uống thì rất nên công hiệu nhiệm thần.

Mỗi hộp 6 hoàn giá là..... 6$00
Hộp cây mun 6 hoàn giá là..... 1 00

NHỊ-THIÊN ĐƯỜNG
NHỊ-THIÊN-CAO

Phàm con người ai ai cũng vậy cũng đều nhờ có khí huyết mà sống; nếu hễ khí hư huyết kém thì trăm bịnh đều sanh, khí sắc xanh xao, hình dung gầy ốm, hoặc mặt vàng môi tái, hoặc sanh phù thũng mà khốn khổ cho mình.

Bởi vậy cho nên bổn đường chẳng nài gian khổ tìm cho được thứ thuốc hay nơi mấy danh San bên Trung-Quốc, bái lấy đem về, rồi hiệp với thuốc bổ huyết Trần-Qui mà luyện ra cho thành một thứ thuốc cao gọi là NHỊ-THIÊN-CAO, thiết là tư âm bổ dương rất nên hiệu nghiệm.

Vì thứ thuốc nầy thiết là đại bổ hết nóng nảy, [illegible] hồi hộp, ít khát nước, Cố thân-nguyên, an tâm [illegible], sanh thêm tinh-tuỷ, cường tráng gân cốt, bổ tỳ dưỡng huyết.

Phàm hễ tuổi-tuần hoàn hết, thân thể mỏi mệt ăn uống chậm tiêu, hoặc tuổi già suy nhược bịnh nào thất điều, [illegible] thiết hao tổn thương tổn, [illegible] đau lưng yếu gối.

Chỉ như đờn bà con gái mà có bạch đai, hoặc đương kinh bế, huyết mà sống thai nghén, thân thể ốm yếu, [illegible] tang bất hòa, nên dùng thứ thuốc nầy cho được lâu thì nguyên khí ắt phục; chẳng luận nam-phụ lão-ấu, và cũng chẳng luận những bịnh chưng nào, đều dùng được hết, ấy là một thứ thuốc để bà Tiên-Thiên và Hậu-Thiên rất nên hiệu nghiệm, nên gọi là NHỊ-THIÊN-CAO là vậy đó.

CÁCH DÙNG

Lấy một thỏi thuốc nầy hòa với 1 litre rượu trắng để cho được 24 giờ đồng hồ thì dùng được.

Mỗi lần uống chừng 2 ly nhỏ, tùy theo sức rượu uống nhiều càng tốt. Nếu dùng thuốc nầy mà đãi khách, hoặc đem mà tặng cho bằng tôn trưởng thì quí biết dường nào.

Giá mỗi thỏi là..... 0$80

TRẦN-CHÂU PHẤN

Thứ phấn nầy của tiệm tôi hết lòng tìm kiếm mà tôi luyện ra để trị bịnh con nít bị hỏa-thương, hoặc ngoài da ngứa ngáy, hoặc sẩy, gãi quá mà phải lở thịt ra, hoặc sưng lên nóng rát khó chịu, như bị các chứng ấy, nên dùng thứ phấn nầy mà thoa mấy chỗ ấy cho thường thì bịnh hết liền.

Bất kỳ nam phụ lão-ấu hễ dùng nó mà thoa [illegible] mát mẻ, mình mẩy cho thơm tho, thì nó trừ đặng những mồ hôi nhơ tanh, nó lại làm cho cả mình đặng sạch sẽ thơm tho thêm nữa.

CÁCH DÙNG : Mỗi khi tắm rửa sạch sẽ rồi thì dùng thứ phấn nầy mà thoa hết cùng mình.

Mỗi hộp giá là..... 0$35

VI-TẾ-SANH CHẾ TRẦN BÌ

Đời nay họ hay dùng 2 vị ngọt và mặng mà chế vị Trần-Bì nghĩa là đường với muối mà thôi, chớ họ chẳng biết hễ ngọt quá thì sanh đàm, mà mặng quá thì hay khắc nước, lại còn làm cho mất cái tánh chất của Trần-Bì.

Tại bổn đường Ông Y-Hoc-Sĩ Vi Tế-Sanh toàn theo phép xưa mà chế, dùng thứ Trần [illegible] hết phải lấy hoài sơn, phục linh, kiết-cánh, cang-tác, ngưu-tất, bán hạ, cam-thảo, và ô-mai nấu ra mà dầm cho thấm thuốc, rồi còn phải dùng nước gừng, Thanh lam và lá Bạc-hà, tam chưng tam sái; rồi lại còn dùng những Hồ ký-Sam, xuyên bối, Thị sương, và hạnh-nhơn nghiền cho nhỏ ra mà chế với nó rồi mới phơi gió cho khô.

Bởi có lắm công phu như vậy, cho nên nó chẳng lạnh mà chẳng nóng, dược phẩm trung hòa, chẳng ngọt chẳng mặng, ngủ vị đầu đủ, để bỏ vô miệng thì mát và thơm, ngậm nó một hồi lâu rồi mới nghe có mùi ngọt. Dùng nó thì thuận khí, tiêu đàm lại [illegible] dường phế [illegible]

Đơn ông đơn bà đều dùng được cả, xin hãy dùng thử rồi mới biết cách chế Trần-bì của bổn Dường khác hơn của các tiệm, chẳng luận già trẻ bé lớn chi, hễ dùng nó thường thì càng bổ ích.

Chư tôn có mua xin hãy nhìn cái nhãn hiệu Ông Phật của Nhị-thiên-đường thì mới khỏi lầm đồ giả.

Mỗi thỏi giá là..... 0$12
Mỗi lố 12 thỏi..... 1 20

LỤC VỊ ĐỊA-HOÀN-HƯỜN

Thứ thuốc hườn nầy nó làm cho thủy hỏa tương tế, chẳng lạnh chẳng nóng [illegible] thứ thuốc trung hòa [illegible] Thận mấy không đủ, chơn âm kém huyết, tinh huyết khô khan, đau lưng nhức cẳng, tinh thần hao tổn, hình vóc ốm gầy, ngủ ít hoài hay rỉnh mồ hôi, bí khan tắc tiếng, xây xẩm mặt mày, nóng nảy bao bọt, lưỡi khô cổ gắt, tinh huyết kém nhạo, đêm ngủ di tinh, tiểu tiện có huyết hoặc có nhọt, hoặc cang hư, hoặc thận hư, nhứt nhứt thảy đều dùng được.

Thuốc hườn nầy tư nhuận tinh-huyết, cái sự công hiệu của nó không kể cho hết được.

Mỗi buổi sớm mai và tối uống chừng bốn chỉ, uống với nước muối măng-mằng.

Con nít uống [illegible] nếu cho nó uống [illegible] kiện-tỳ khai-vị, mạnh gối mà [illegible]

Kị cô cái trắng và [illegible] ngưng trệ chẳng nên ăn.

Mỗi hộp giá là..... 0$[illegible]

Chư tôn có mua thì hãy nhìn cái nhãn hiệu Ông Phật-mập của tiệm Nhị-Thiên-Đường thì mới khỏi lầm đồ giả.

THẦN HIỆU NHÂN ĐƯỢC THỦY

Phàm con người sanh ra ở đời, trong ngũ quan thì có cấp con mắt là một vật chí yếu hơn hết nếu không cẩn thận để cho dơ rồi mà [illegible] con mắt đi rồi thì phải khốn khổ chung thân. Bởi đó cho nên tiệm tôi đã [illegible] lòng nghiên cứu những phương [illegible] diệu mà chế ra một thứ thuốc [illegible] rất hay, để trị các chứng bịnh con mắt hoặc bị phong-nhiệt mà sanh [illegible] hoặc sưng, hoặc đỏ nhức [illegible] xang, hoặc chảy nước [illegible] sợ chói mà không [illegible] hoặc có mộng, hoa [illegible] nhãn-hoàn thiếu đều [illegible]

CÁCH DÙNG [illegible] nhỏ vào [illegible] rượu [illegible]

Mỗi ve [illegible]
Mỗi ve [illegible]

ĐÈN LỬA KIỂU MỚI
THẮP BẰNG DẦU LỬA

[illegible] TRẦN QUANG-NGHIỆM
[illegible] *l'Espagne* [illegible]

Voulez vous vous habiller à la dernière mode? — Désirez-vous une une coupe?

AU BON PRIX

Venez chez
LÊ-ĐÌNH-THỨC
Tailleur Tonkinois
108, rue d'Espagne Saigon

Epicerie & Mercerie

NGUYỄN-VĂN-BẢO

129, Rue d'Espagne, 129. — Saigon
BÁN SỈ BÁN LẺ

LỜI RAO CẦN YẾU

Tiệm tôi mới tiếp dặng « Mực Đen » (*Encre Noire Verte*) và « Mực Tím » (*Encre Violette*) nhãn hiệu « Con Bướm-Bà » là Mực tốt nhứt bên xứ *Pháp-Quốc* gởi qua, chẳng phải như mấy tiệm bán xưa nay [illegible] mà [illegible] mới là Mực tốt, kẻo lầm thứ giả mạo tiền [illegible] mà dùng không được. Còn chư tôn nào ở xa muốn mua [illegible] thì xin viết thơ cho tôi hay, tôi sẽ tính giá rất rẻ.

Tại tiệm tôi có bán đủ đồ gia vị, nào bánh nếp, bánh tổ, Sô cô-la, Sữa đặc, Bơ, Đất-heo mới, đồ hộp trái cây, Cà-phê, Đường cát trắng Cà môi, Savon thơm, Savon Cadum Savon Marseille, Savon Hàn-quốc Ngựa, dầu Essence de Menthe thỏi tốt, Giấy Ong-eu, Nón Casque trắng, giấy, viết, mực, đồ học trò dùng, Rượu chát đỏ, Rượu chát trắng, Rượu Cổ nhắc (Cognac) [illegible] Champagne Rượu [illegible] Rượu khai vị, [illegible] đồ ăn đồng trong đám tiệc và [illegible] thứ gửa [illegible] cho hết.

Kính cáo [illegible] tôi [illegible] *kẻ*

NGUYỄN-VĂN-BẢO,
Kính cáo

Thay cũ đổi mới

Kính cáo [illegible] chân quốc-tế, cao giới đồng bào đặng [illegible] Hãy tiếp cũng nhớ đồng-bào, [illegible] chiếu cố, tường nghĩa thâm giao, nên [illegible] nhà khách sang [illegible] tôi đến ngày nay đặng bền [illegible] con tuổi tên tuổi trong thương trường, thật là chúng tôi hết lòng hân cảm quí khách.

Vì tánh quí khách thơm càng-Đầu càng nặng nên chi phần đông trong quí khách đều muốn tiếp khách sang của chúng tôi. Bởi có ý cho nên [illegible] chúng cang ngày xem thấy [illegible] cho mất hết đáp quí khách cho vừa lòng.

Vậy [illegible] khách sang của chúng tôi hiện là

1° Nam Thanh Khách-Sạng ở đường Catinat [illegible] số 21 và 23

2° Nam Trung-Khách-Sạng ở đường Alsace Lorraine số 107 và 109.

3° Nam Hưng-Thành Khách-Lầu ở đường [illegible] số 13 và 15, đều mở [illegible] rộng [illegible] lòng [illegible] quí khách trong [illegible]

Mấy tiệm [illegible] Saïgon-Mytho. Kính [illegible] tôi hết lòng đáp [illegible]

Kính cáo
Quảng-Hỷ, M. Hiệp

ANCIENNES MAISON PHÚ-TOÀN

ĐỒNG GIÀY TÂY VÀ ANNAM

LÊ-VĂN-BEN

CHỤP HÌNH VẼ RỌI HÌNH RA LỚN

— SAIGON —

[illegible] Boulevard Charner (Place Chaudoie)

H. DELPEYRAT

Khi trước là Hãng E. POURTOY
Số nhà 33, 35, 37, 39
đường Amiral Dupré Saigon
RƯỢU CHÁT, RƯỢU MẠNH
RƯỢU KHAI-VỊ, RƯỢU TIÊU-HÓA

TRAN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHẾ MÂY
ROTINIER
Réparation des Raquettes
Rue Turc n° 14
SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 17 năm rồi, ròng có một nghề làm ghế mây thứ kiểu Hồng-kông, ghế lái, nghề đựng ghế ngồi, lớn có nhỏ có, đủ thứ, đa dạng rất khéo rất đẹp. Có sửa vợt mây, đồ đánh trái lông; giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin hiệt-vị đến chơi vui lòng tiếp đãi.

Trần Long, *Cầu bạch*

Hiệp Thành

Boulevard de la Somme n° 68
SAIGON

Là 1 nhà đóng giày tây và giày An nam đã khéo rất kỹ càng. Xin quí ông quí thầy đến gót đến tiệm tôi một lần thì rõ.

Thì tôi lấy làm cảm đội ơn vô cùng.

Chủ nhơn :
THƯƠNG-VĂN-SẤU

THI-THƠ'
Tiệm thợ Bạc
NGUYỄN-VĂN-THƠM
Ingénieur, ancienne Maison de Nguyễn-văn-Giáo
N° 13 rue Sabourdin Saigon.

Kính cáo cho quí ông quí bà rõ: Nguyên tiệm nầy trước của Nguyễn-văn-Giáo, đã qua qui-tiên rồi. Nay tôi là Nguyễn-văn-Thơm kế nghiệp cũng làm đồ nữ-trang theo kiểu kiểm thời, những là: trâm, chuyền, xiềng, chuỗi, bông tai, nút áo, vàng đôi, kiềng, neo bông, neo đất, đồng chiếc v... v... đồ thứ theo kiểm thời cũng như ngày trước.

Xin quí ông quí bà, muốn dùng món chi xin tới gót đến tiệm tôi, hay là viết thơ mà [illegible] cho bổn hiệu, [illegible] lòng theo quí ông quí bà dùng [illegible] hết lòng [illegible] thân mà [illegible] cho quí ông quí bà dùng.

Kính cáo NGUYỄN-VĂN-THƠM
Ingénieur, 13 rue Sabourdin SAIGON

Nhà buôn Vĩnh-xuân-Long

Tại Bà Chiểu làng *Thạnh mỹ tây (Giadinh)* ở tại con đường [illegible] Bà Chiểu qua Thị-Nghè. Tiệm nầy mới lập vốn của người Annam hiệu *Vĩnh xuân-Long*, bán sỉ và bán lẻ đủ [illegible] thứ cây, *dầu, sao, gỗ, thao lao, cẩm*, vân vân hoặc chưa cưa hay là cưa rồi, tùy thích người dùng.

Tại đây cũng có bán *đà tròn, đà miếng, dầu con rái*, và *chai* để xây hay là trét ghe. Các món kể trên đây gốc ở Tâyninh đem xuống.

Giá thiệt rẻ, chớ tới chỗ.

NGUYỄN-VĂN-THỌ
Marchand de bois

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đồ phụ tùng
đường Luro môn bài 99 và 101
(Đakao) Saigon
THÂN-VĂN-HIỆP, chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là xe mui, xe hai bánh, xe kiến, xe kéo, và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu bánh xe cao su bằng cây giá tỉ bên tây chở lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiểu đèn tây, đồ bắt kế xe chiếc và xe song mã bằng da tây rất khéo và chắc, có bán yên cỏi, chuông đạp hai tiền, bình để thắp đèn khí đá theo xe. Sơn xe. — và sửa xe.

Chúng kính quí khách có dịp đến Đất Hộ xin quí lai tiệm tôi một khi, trước coi chơi cuộc cần tôi làm, sau có cần dùng món chi đa thiểu mua giúp làm ngời, thì tôi rất cảm ơn hạ cố. Còn chư quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng giá cả tôi sẵn lòng hân đáp.

Chủ nhơn cẩn khải.

TIỆM BÁN HÀNG BẮC

Đường Paul Blanchy số 11 và 13, gần nhà máy nước [illegible] SAIGON

Kính trình quí ông [illegible] tiệm mới nhận [illegible] hàng ngoài Bắc gởi và [illegible]

Đồ đồng : Các kiểu [illegible] chân đèn, [illegible] và chậu trồng kiểu [illegible]

Đồ cẩn và đồ chạm [illegible] bằng cây gỗ [illegible] và tủ để [illegible] các thứ liễn [illegible] và vân, bình phong, tho bình [illegible] oanh, và khay, cùng các thứ ghế Saïgon ngồi chơi trọn bộ (1 bàn, 2 trang [illegible] 4 ghế, và thứ ghế salon [illegible] (1 [illegible] và ghế)

Đồ đàm theo kiểu Annam chơi và [illegible] nhà.

Đồ thêu : Giải giường, nếp [illegible] tranh, áo gối và các [illegible] đồ [illegible] trong nhà làm rất tinh [illegible] và bán giá hạ hơn các tiệm khác.

Như quí ông, quí bà ở [illegible] có vô chơi Saïgon, xin mời [illegible] ngày quí bà lại coi, nhứt muốn mua hoặc đặt bảo tiệm, đã sẵn có [illegible] kiểu và xin bà con tiếp rước.

Chủ nhân [illegible]
PHÙNG-VĂN-XUÂN.

Trần-quang-Xuân

155, Rue d'Espagne
TẠI CHỢ MỚI SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ

Đồ [illegible] tốt.
Đồng [illegible] đồng hồ treo.
Giấy ký, Giấy kẻ.
Đồ [illegible] thiết.
Mền nỉ, mền bông.
Xe máy và đồ phụ tùng
Đồ tạp hóa, vân vân ...

GIÁ NHẸ

TÂN TÂN HIỆP THÀNH

Ở tại đường Viénot số 39 [illegible] chợ Saïgon mới
HUỲNH-VĂN-NHUNG, kế-nghiệp

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiểm thời, làm đồ [illegible] lại khéo, lại có làm ở An-trân có [illegible] kền (Nickelé) quí khách ở [illegible] tiệm tôi, xin viết thơ thương [illegible]

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức Contre Remboursement, nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà [illegible]

HUỲNH-VĂN-NHUNG, cẩn-bạch.

FABRIQUE DE CASQUE
FANTAISIE
Vente en gros et détail
GRAVURE
sur
METAUX
et
MARBRE

TRAN-DUY-BINH
Gravureur [illegible] *Adran cũ*
SAIGON

TÍNH
LÀM [illegible]
ĐỒ [illegible]
[illegible]
Khắc [illegible]
bằng [illegible] bản
đồng và [illegible]

MỘT CHIẾC XE

Muốn bán

Một cái xe hơi hiệu *Ford* còn [illegible] bảo, quí vị muốn mua xin [illegible]
Hãng xe hơi hiệu GAY, đường La [illegible] dière Saïg

Le Gérant NGUYỄN-KHẮC-HIẾU